

dmda

Da Mihi Animas

RIVISTA DELLE FIGLIE DI MARIA AUSILIATRICE

2020

NĂM LXVII
3 tháng/ki

Poste Italiane SpA / Spedizione in Abbonamento Postale - DL 353/2003 (conv. in L. 27/02/2004 n° 46) art. 1, comma 2 - DCB Roma

**trong trái tim của
thời đương đại**

Lời ngỏ

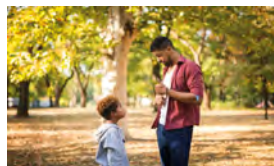
Trong trái tim của thời
đương đại

Tư liệu

Du hành trong thời đương đại

Giáo dục

Sản sinh trong thế giới



Chân trời gia đình

Những người trẻ trong
xã hội đương đại

Sợi dây Ariana

Sự liên kết liên tục

Cho một quyền công dân mới

Công dân mới năng động
và đạo đức



Xuất hành

Du hành

#người nữ

Giáo dục xã hội



Polifonia

Những du khách của TK
XXI: thách đố của thời
đương đại



#cùngvớingười trẻ lắng nghe

Người trẻ và ý tưởng
hành hương

28

Truyền thông

Du hành một câu chuyện
thú vị

TTN XXIV

Hiện diện... với trái tim
Salesien đầy chất Tin mừng

Âm nhạc

Hành trình nội tâm của
âm nhạc



Phim ảnh

Nơi họ cần ở lại

Văn học

Sợi chỉ vô tận

Camilla

Trên hành trình

40

44

44

50

53

56

Chúng ta hãy hướng nhìn 2020 với thiện cảm và niềm vui như một thời điểm ‘mới’ chất chứa khả thể, bởi vì nó đã chín mùi từ một quá khứ với nhiều sự kiện diễn ra trong Giáo hội và xã hội, tin tưởng vào hiện tại hành động nhằm tôn trọng phẩm giá con người; hướng tới một tương lai tràn đầy niềm hy vọng.

Thực tại mà chúng ta đang cùng nhau sống và xây dựng là một thực tại với bản chất phức tạp Tạp chí FMA DMA 2020 đã nói rộng chân trời đến trái tim của thế giới đương đại, thôi thúc sự rộng mở đến những người khác trong các nền văn hóa khác nhau, vốn có nơi mình các hạt mầm của liên văn hóa, con đường ưu biệt cho đối thoại hòa bình, công bằng và chung sống liên đới.

Sống thời đương đại là chấp nhận lời kêu mời đảm nhận tâm thức của sự thay đổi: “Bằng cách đi ra khỏi nơi cư ngụ của mình, ra khỏi những náo trạng văn hóa; là chia sẻ thời giờ và kinh nghiệm với những người khác để có thể tiếp thu các động cơ xã hội, cách thức mà bạn tương quan, để xây dựng, để đọc ra nơi chính mình và những người khác, để đi vào độ sâu của sự hiểu biết rộng lớn hơn chúng ta” (đc Aime, Marco. Ở Augé, Colleyn, JP Nhân chủng học của thế giới đương đại, Elèuthera, 2019).

Chúng ta cần một khả năng sáng suốt để diễn giải thời gian của mình như “các thời điểm đan xen những quá trình của sự chuyển biến và thay đổi”. Tầm nhìn nhân học về thế giới, về con người, được khơi hứng từ chủ nghĩa nhân đạo Kitô giáo, mời gọi chúng ta hãy chiếu sáng thực tại đương đại, với một viễn ảnh lạc quan về con người. Điều đó biểu lộ mối thiện cảm đối với hiện hữu, đón nhận sự sống “trong các chiều kích nhưng không, nét đẹp, lòng thương xót, tự do và trách nhiệm” (đc Evangelii Gaudium s. 83).

Lời ngỏ

Trong trái tim của thời đương đại

Ý thức về những thách đố của thời đương đại và được chủ đề của TTN XXIV thôi thúc “*hãy làm tất cả những gì Ngài sẽ nói với anh em*” (Ga 2,5) – “*Các cộng đoàn sản sinh sự sống trong trái tim đương đại*”, với DMA 2020, chúng ta sẽ dõi theo những con đường của sự sản sinh, của tinh thần truyền giáo, tính đồng nghị, thời đương đại để nắm bắt ý nghĩa sâu sắc và những hội tụ làm nổi bật mối quan hệ bản thể học, chiều kích thiết yếu của đoàn sủng Salêdiêng.

Khi nhìn lên Đức Maria, người nữ của rượu mới, chúng ta được mời gọi tạo ra những thời điểm mới của rượu ngon, bằng cách kín mức nơi nguồn mạch sự sản sinh của Mẹ Mazzarello, qua việc quan tâm tới những người trẻ nghèo nhất, với một phong cách sinh động đồng nghị và sự táo bạo của Thần Khí.

Trong một thái độ truyền giáo mang **tính đồng nghị**, bằng rất nhiều khuôn mặt, Hội Dòng FMA nơi các cộng đoàn, được phát triển như một mạng lưới của những con người thuộc các nền văn hóa, với nguồn gốc và sự nhạy bén khác nhau, bằng cách sản sinh một bản giao hưởng giáo dục truyền thông phong phú, trong trái tim của **thời đương đại**; Chúng ta được đề nghị để trở thành người đồng sáng tạo với Đấng Tạo Hóa, để hình thành nên “các Kitô hữu tốt và những công dân lương thiện”, trong “*sự thay đổi những xác tín và trong ánh nhìn mở ra cho cuộc gặp gỡ với người khác và đón nhận quà tặng của Tạo hóa, phản ánh vẻ đẹp và sự khôn ngoan của người Nghệ sĩ*” (Ngày hòa bình thế giới lần thứ 53 năm 2020, 4).

Trong thời điểm này, chúng ta được mời gọi làm chứng trong vai trò các nhà giáo dục truyền thông rằng sức mạnh của truyền thông là để “*phục vụ Sự Sống, Sự Thật và Hòa Bình*”.

Maria Helena Moreira, FMA

mhmoreira@cgfma.org

DU HÀNH TRONG THỜI ĐƯƠNG ĐẠI

TƯ LIỆU



Gabriella Imperatore, FMA
gimperatore@cgfma.org

Văn sĩ người Chi-lê Roberto Bolaño viết: «cứ mỗi 100 mét, thế giới thay đổi». Vậy, trong thời đương đại ‘du hành’ có ý nghĩa gì? Tường chắn, rào kềm gai, những cuộc di dân, các thể hệ, nghệ thuật, văn hóa, nét đẹp thiên nhiên, đau khổ và hy vọng mang lại ‘cái hồn’ cho thế giới đương đại và ‘du hành’ là một cơ hội để nói về sự phức tạp của nó.

«Tôi đang trình không phải để đến đây đến kia, nhưng chỉ là để ‘đi’. Tôi đang trình để ‘du hành’. Điều quan trọng là chuyển động, là cảm thấy rõ hơn ‘sự sống động’ của cuộc sống chúng ta, là rời bỏ chiếc giường tiện nghi để cảm nếm nền đá của quả địa cầu dưới chân bạn» (Robert Louis Stevenson).

Trong cuộc du hành, điều thú vị nhất là lạc đường. Khi ta lạc lối, các kế hoạch nhường chỗ cho những điều kinh ngạc, và khi đó, thật sự chỉ khi đó, cuộc du hành mới bắt đầu” (Nicolas Bouvier).

Cuộc du hành luôn là câu chuyện về sự tồn tại của con người, về việc sẵn sàng hướng tới sự bất ngờ của tương lai. Trong bộ khung của thời gian và không gian, cuộc du hành diễn tả những chờ mong và giới hạn của nó. Du hành được cưu mang trong tâm tưởng, nảy sinh trong chiến tranh, có trong thương mại, được diễn tả trong nghệ thuật. Du hành là cái nhìn tổng thể về một cảnh quan với nhiều nơi chốn, đường lộ, đường mòn. Mỗi cuộc du hành gắn với những ký ức và chuyện kể, với những thắng cảnh và dân cư, hiển hiện cũng như ẩn khuất. Mỗi cuộc du hành có yếu tố đã qua và yếu tố hiện tại. Những ‘bí ẩn’ bất nhân, người chết chất đồng trong sa mạc, trong lòng Địa Trung Hải, bên đây bên kia bức tường được dựng lên viện cớ bảo vệ dân sự và nền dân chủ nhưng lại nhằm nuôi dưỡng mối thù hằn. Đó là vấn đề sống trong sự bất ổn, bất định hay trong sự bảo toàn, bảo hiểm. Rồi đến một lúc nào đó trong cuộc hành trình, phải nghiệm xem thực sự có một nơi để đến, hay chẳng bao giờ có thể khởi hành, có một đích điểm để hướng tới hay có một cội nguồn để có thể quay về.

«Du hành không chỉ có nghĩa là vượt qua tâm điểm của các châu lục. Du hành còn có nghĩa là vượt qua thuở ấu thơ, là khởi đầu của một tình bạn, là cắt đứt một tương quan mà chúng ta nghĩ là không thể nào kết tận. Bởi lẽ, khi ta đi đâu đó thì những điều quan trọng bắt đầu xảy ra, khi ta gặp thử thách thì một phần nào đó của cuộc đời mà ta chưa hề hay biết mới tỏ lộ» (Federico Pace, *Controvento. Storie e viaggi che cambiano la Vita* [Ngược chiều gió. Những câu chuyện và những chuyến hành trình làm thay đổi cuộc sống]. Einaudi Editore. Torino - 2017).

■ Cuộc du hành bất tận

Du hành bằng xe đạp trên hết là chấp nhận một lối sống. Ý thức rằng mỗi ngày đều khác, đây những đột xuất lẫn niềm vui. Du hành như thế nghĩa là không biết qua đêm ở đâu, không chắc có thể tìm được thức ăn và nước uống dọc đường hay không. Du hành bằng xe đạp nghĩa là sống bất định giữa những điều không chắc chắn, với sự kinh ngạc và hồi hộp liên li vì phải đối diện một ngày sống mà ta không biết trước gì cả. Điều đó đã trở thành cuộc sống.

«Ý tưởng của cuộc hành trình là đi qua vùng Kurdistan gồm ba quốc gia: I-rắc, I-rắc và Thổ Nhĩ Kỳ. Không có nhiều thông tin về hành trình này, kế hoạch chạy xuyên qua vùng này vào mùa đông càng trở nên thách thức và phiêu lưu, nhất là ở vùng Kurdistan thuộc về I-rắc. Một chuyến hành trình đã giúp chúng tôi biết thêm về tâm điểm của

những vùng đất bị lãng quên với những thành phố hàng triệu năm, với truyền thống bộ lạc và những chiếc khăn vấn đầu cổ. Tất cả được hòa lẫn với một kinh nghiệm du hành và một cuộc sống đầy thú vị. Được nhìn thấy hàng ngàn người sống trong các trại tị nạn dọc theo biên giới với Si-ri-a. Nhìn thấy niềm vui của các trẻ nhỏ khi có xe đạp đi qua, cũng như thấy hàng hàng lớp lớp các dây lều ngút tận chân trời. Ngày nay giữa Thổ Nhĩ Kỳ và Si-ri-a có một bức tường dài hàng trăm cây số. Nó giống như một con rắn độc đang trườn qua các đồng bằng của vùng Lưỡng Hà. Dầu thế nào đi nữa, việc gặp gỡ con người ở những nơi này làm biến đổi đời sống của chúng tôi. Trong những cuộc gặp gỡ này, tôi đã quen biết Khalil, một người I-rắc buộc phải trốn chạy khỏi thành phố của anh ấy. Anh đã tiếp đón chúng tôi và kể cho chúng tôi nghe chuyện đời anh, về cuộc sống rất bình thường trước chiến tranh và kể đến là cuộc trốn chạy để tìm một

tương lai mới. Dầu có những khó khăn về ngôn ngữ nhưng việc thông tri cũng dễ dàng, như kinh nghiệm sau đây. Ở Thổ Nhĩ Kỳ, một ngày nọ, mưa rất lớn. Chúng tôi tìm chỗ trú vì không thể tiếp tục đạp xe được nữa. Nhìn thấy một đền thờ Hồi giáo bên đường, chúng tôi quyết định dừng lại một chút cho đến khi bớt mưa. Bỗng nhiên, một, hai, ba, mười đứa trẻ nhẩy ra và quan sát chúng tôi một cách tò mò. Một em trong nhóm biết chút tiếng Anh và mời chúng tôi về nhà của em. Buổi tối hôm đó thật tuyệt vời, chỉ trong vài giờ, chúng tôi đã cảm thấy như là thành viên của đại gia đình. Ông bà, cháu chắt, cô chú, anh chị em họ đều sống trong một nhà. Chỉ có một cậu bé biết vài từ tiếng Anh nhưng sự khác biệt ngôn ngữ không quan trọng, sự nồng nhiệt, những nụ cười đầy ắp thì không cần phiên dịch». Đây là kinh nghiệm độc đáo của Edoardo, người du hành bằng xe đạp với ít hành lý. Hành trang được đóng đầy bởi những kỷ niệm không bao giờ xóa nhòa. Câu chuyện của Edoardo thật đáng kinh ngạc và giúp chúng ta hiểu rằng, tất cả chúng ta đều là anh em.

Hãy mở cho tôi người anh em

Rene Philombe

văn sĩ và thi sĩ người Ca-me-run

Tôi đã gõ cửa nhà anh
Tôi đã gõ cửa lòng anh
Để có một cái giường
Để có một đồng lửa
Tại sao anh lại xua đuổi tôi?

Hãy mở cho tôi, người anh em!
Tại sao anh lại hỏi
Tôi là Châu Phi
Tôi là Châu Mỹ
Tôi là Châu Á
Tôi là Châu Âu?

Hãy mở cho tôi, người anh em!
Tại sao anh lại hỏi
Mũi tôi cao ra sao
Môi tôi dày thế nào
Da tôi màu chi
Chúa tôi tên gì?

Hãy mở cho tôi, người anh em!
Tôi không da đen
Tôi không da đỏ
Tôi không da vàng
Tôi không da trắng
Đơn giản tôi chỉ là người.

Hãy mở cho tôi, người anh em!
Hãy mở cho tôi cánh cửa
Hãy mở cho tôi lòng anh
Bởi lẽ tôi là con người
Con người của mọi thời đại
Con người của mọi góc trời
Con người giống như anh đó!

Bài thơ thật thiết thực! Một lời xin trợ giúp mà ta thường làm ngơ, hay tệ hơn, còn khinh miệt. Con người nài xin con người, một người anh em than khóc ngay trước cửa nhà anh ta, bị hắt hủi bằng một sức mạnh vô hình. Chẳng có một cuộc đối thoại, không có một cuộc thi đấu vào. Chỉ có một con tim bị buộc phải hay tự muốn dính kết vào những mắc xích lạnh lùng của sự sợ hãi và việc thiếu hiểu biết (theo nghĩa rộng). Tôi xin nói thật, một con tim, hàng ngàn con tim không thấy một khoảnh khắc để đón tiếp nhưng không, hầu khám phá và tái khám phá một nụ cười nồng ấm, biết ơn chân thành, chứ không cần một nhãn hiệu nào khác.

Hãy mở cho tôi, người anh em!
Chúng ta hãy mở ra, nào anh em!





■ *Khi ‘du hành’ trở thành một nghệ thuật*

Một nghệ thuật được tái tạo thông qua cái chết, sự tuyệt chủng và sự tái chế những gì còn lại giúp giải thích một cách cụ thể những tiến trình hiện đại hóa cao cấp luôn tìm cái đẹp trong mọi hình thức xã hội. Triển lãm “Trốn khỏi viện bảo tàng” của hai nhiếp ảnh gia Dario Assisi và Riccardo Maria Cipolla là một hành trình sáng tạo để kể về Viện Bảo Tàng và thành phố. Một cuộc du hành trong thời đương đại thông qua những bức ảnh.

Các tác giả khẳng định: «Dự án của chúng tôi nảy sinh từ ý muốn mang lại sức sống cho các bức tượng ở Viện Bảo Tàng Quốc Gia về Khảo Cổ Học của Napoli, bằng cách làm cho chúng trở nên những sinh vật sống động có thể tương tác với thực tại. Các bức tượng điêu khắc nên như người thật, dạo quanh thành phố để khám phá những điều kỳ thú, những nét đẹp và cả những nỗi lo sợ của nó».

Đó là một sự tiếp chạm thật sự giữa hôm qua và hôm nay với khoảng cách hàng thế kỷ để khám phá các địa điểm trong thành phố. Viện bảo tàng kể về thành phố một cách châm biếm. Như thế viện bảo tàng không chỉ tọa lạc trong thành phố mà còn rộng mở đến độ ‘xâm nhập, rong ruổi và tá túc’ trong thành phố. Bộ sưu tập gồm bốn mươi bức tranh với kỹ thuật chồng hình, diễn tả những đặc trưng của vùng Napoli và bầu khí của thành phố. Các bức tranh được thực hiện cách châm biếm, ý vị, nhẹ nhàng, lãng mạn để nghệ thuật có thể tiếp cận công chúng nhờ trở nên phổ biến, dễ hiểu, dễ đọc đối với tất cả mọi người. Đó là một cách thức để tưởng tượng mà không cần phải ngủ mơ, cho thấy “cuộc sống” hằng ngày của các vị thần, các chiến binh, những mệnh phụ và các nhân vật lịch sử. Nhờ cỗ máy thời gian, họ được đưa vào những con hẻm và các lối mòn, những đường lộ và quảng trường, vào những góc đặc trưng nhất của Napoli đương đại.

Giữa hôm qua và hôm nay, giữa nét thuần khiết của đá cẩm thạch và sự tỏa sáng của các khối đồng Farnese, Canova và chân trời sống động của trung tâm thành phố. Bạn sẽ thấy Atlante với quả địa cầu trên vai dạo quanh đường phố bằng xe gắn máy cùng với Atleta hay chúng

kiến những bức tượng Đế Vương rời bỏ các hốc tường ở mặt tiền Cung điện Hoàng Gia của Napoli để đến chụp ảnh với du khách qua lại ở giữa Quảng trường Plebiscito. Một số cảnh khác: tác phẩm điêu khắc Afrodite của Capua đứng phơi đồ trên ban công, một nhà quý tộc La Mã cùng mệnh phụ phu nhân đứng chờ xe buýt ở đường Caracciolo; hay một gia đình vui vẻ bằng cẩm thạch đang thả tốc độ trên xe hơi.

Tác phẩm là một tiến bộ công nghệ nối kết một cách tuyệt vời quá khứ với hiện tại, cho phép chúng tương tác qua lại, bằng cách làm cho chúng trở nên khả thi và thực tế không phải bằng việc học hiểu hay qua kiến thức lịch sử nhưng qua chiều kích trải nghiệm. Bao nhiêu kho sách, các bài khảo luận, những hình ảnh được tích lũy trong quá khứ, giờ đây được cống hiến trên mạng công cộng nhờ tin học. Chúng được tuôn đổ vào không gian và thời gian của vũ trụ. Con người chỉ có thể hiểu biết và quản lý những gì thuộc về mình, tuy nhiên, tất cả đều được cống hiến cho con người. Nghệ thuật không chết, nghệ thuật vẫn sống và là gợi hứng cho thời đương đại.



Di dân trong ánh mắt trẻ em Siria

Việc bắt buộc ra đi, những khó khăn trong hành trình đến Ý, thảm cảnh chiến tranh, nét đẹp của việc tiếp đón và tình liên đới, những giấc mơ về một tương lai tốt đẹp hơn... tất cả đều được kể lại trong một cuộc triển lãm sưu tập lại tranh vẽ của nhiều trẻ em Si-ri-a nhập cư trong những năm gần đây. Cuộc trưng bày mang tên “Hành trình đến tương lai”, được thực hiện tại Trung tâm Văn hóa San Paolo ở Vicenza (nước Ý).



Triển lãm được tài trợ bởi Tổ Chức Cây sự sống (<https://www.alberodellavita.org/>), một công cuộc nhằm giúp đỡ cho những người tị nạn Siria. Trong sự hợp tác với Khoa nghiên cứu về sự can trường nơi con người của Đại học Công Giáo Milano, Tổ Chức ca ngợi những câu chuyện của người di cư bằng một cuộc triển lãm có khả năng “nói” về những kinh nghiệm của họ một cách cụ thể, đơn sơ, cảm động thông qua ánh nhìn của các trẻ em với phương tiện trực tiếp, chân thật là những tranh vẽ của chúng. Bày trí của triển lãm dựa theo một cuộc hành trình giả tưởng với bốn chủ đề và bốn sắc màu: gia đình, chiến tranh, cuộc hành trình, sự đón tiếp. Ánh nhìn cuối cùng hướng về tương lai: niềm hy vọng của các trẻ em là được trưởng thành và trở về thẳng tiến quê hương cũng như làm cho chiến tranh chỉ là một kỷ ức xa vời.

■ ‘Du hành’ và tính bao gồm

« Bánh xe đồng nghĩa với việc ‘đi’, và tôi - người suốt ngày ngồi trên những bánh xe, tôi di chuyển bằng cách này: tôi không ở yên bao giờ, tôi rất thích du hành. Cứ thế, tôi lấy xe lăn của mình và khởi hành». Valentina Tomirotti - nhà báo, người kể chuyện qua mạng kỹ thuật số, người viết blog - đã thực hiện rất nhiều cuộc hành trình. Nhiều đến nỗi cô đã quyết định biến niềm đam mê của mình thành một dự án đầy tham vọng, giúp truy cập về du lịch và xã hội. Dự án được gọi với một cái tên nổi bật: **Vàng Rỗng trên Xe lăn**, nhằm biên soạn các chương trình hướng dẫn du lịch dành cho những ai di chuyển bằng xe lăn. Chính cô, hoàn toàn tự lập và tự túc, dùng xe hơi của mình đi thăm các địa điểm, quan tâm đến các yếu tố như đường đi cho xe lăn, lối đi công cộng, khả năng ra vào của các phương tiện giao thông, nhà hàng, khách sạn. Vàng Rỗng cũng là bút danh của cô - nhà báo 36 tuổi, gốc Mantova, Cử nhân về Khoa học Truyền thông - được sử dụng khi đăng tải nội dung trên các trang mạng trong vai trò nhân viên của dịch vụ du lịch của Thị trấn Porto Mantovano (Ý). Cô được nhiều người biết đến trên mạng nhờ trang Blog cá nhân www.valentinatomirotti.it và nhờ vào các Mạng Xã hội. «Trước khi làm truyền thông, tôi thiết kế và sản xuất, gia công nữ trang. “Vàng Rỗng” từng là thương hiệu của hàng đồ trang sức của tôi. Một người phụ nữ “vàng rỗng” thì tựa như những thỏi vàng lóng lánh, rực rỡ, đầy hấp lực. Trang Blog ra đời năm 2013 như một sự hỗ trợ cho thương hiệu», với thời gian lại nên như cánh cửa sổ để Valentina chia sẻ một cách tự nhiên về những chuyện đời thường, từ phong cách sống cho đến thời trang, du lịch: «Sau khi thăm viếng một địa điểm, tôi ghi nhận một loạt những thông tin cần thiết, sao cho những người có hoàn cảnh như tôi, khi muốn đi đến đó, họ sẽ có sự chuẩn bị».



Valentina Tomirotti mang một căn bệnh di truyền hiếm gặp, với triệu chứng đặc trưng là sự thiếu hụt ngày càng gia tăng của sụn, làm cho cô không thể đi được. Cuốn sách “Một năm khác” do Mondadori xuất bản năm 2019 là câu chuyện 36 năm cuộc đời của cô. Trong đó, Valentina kể về sự khuyết tật một cách rất khác so với những gì thường được nghe. “Không có nước mắt, không phải vì chưa bao giờ khóc, nhưng là vì, đó không phải là yếu tố thiết yếu của ai sống trên xe lăn”.



■ Hành trình trở về

«Trong một cuộc hành trình, cần bắt đầu lại. Luôn luôn là thế. Cuộc hành trình chẳng bao giờ kết thúc. Chỉ có những người du hành ngừng nghỉ. Và họ cũng có thể kéo dài nó trong ký ức, trong hồi tưởng, trong tưởng tượng. Sự kết thúc của một hành trình là khởi điểm cho một hành trình khác. Cần nhìn thấy điều mà trước kia ta chưa từng thấy, thấy cái mới trong điều ta đã thấy, nhìn ra mùa xuân trong hạ đông, nhìn thấy ngày mới trong đêm đen. Với mặt trời và cơn mưa đầu tiên, cần thấy mùa màng mướt xanh, bông hạt chín vàng, hòn đá chuyển chỗ, bóng mờ chưa tỏ hiện. Cần trở lại những bước đường đã đi qua, để làm lại và để vạch ra bên cạnh đó những con đường mới. Người du hành luôn trở lại để nhìn xem thế giới và cuộc đời (đc. José Saramago *Viaggio in Portogallo*, Einaudi Editore - 2003).

“Hành trình trở về” là bức tranh của xã hội năm 2000 được bốn chàng trai tuổi đôi mươi phác họa. Thay vì tải lên dòng thời gian bằng những từ khóa hay hình ảnh, họ đã quyết định trình bày bằng dòng nhạc. Bài hát nói về những con người, chắc chắn trong đó có cả mỗi người chúng ta, cố chối bỏ mọi thứ. Đó là nỗi đau của những con người tìm kiếm một căn tính nên khát khao được thuộc về, được nhìn nhận trong một nhóm mà không cần phải tuyên thệ hay chứng tỏ đã sở đắc được những ý tưởng và giá trị. Ban nhạc Réclame phát biểu: «Bài hát nói về cuộc hành trình là biểu tượng cho việc tìm kiếm một sự thay đổi cuộc sống cách sâu sắc. Dòng người thực hiện cuộc hành trình đó, với tất cả những khuyết điểm và xung đột, là tấm gương của một

Réclame là một ban nhạc trẻ người Roma. Nhóm được hình thành từ cuộc gặp gỡ và tình bạn giữa Marco Fiore và ba anh em nhà Roia - Edoardo Roia (trống), Gabriele Roia (ghita bass), Riccardo Roia (organ). Dòng nhạc mang nét truyền thống của các ca sĩ - nhạc sĩ Ý, diễn tả ánh nhìn về cuộc sống đương đại. Mục đích của nhóm là sáng tác những bài hát tựa như những câu chuyện từ những cảnh đời, những trải nghiệm được diễn tả qua âm thanh và thể loại nhạc pop.



xã hội không luôn dành chỗ cho các giá trị, cho sự nhất quán. Một xã hội, mà dù muốn hay không, ta thường không có sức mạnh để trốn thoát».

Bài hát của ban Réclame là một suy tư trên hành trình trở về. Khi trở về từ một kỳ nghỉ, nhất là sau một thời gian lưu vong, một cách ẩn tàng, trong những bước chân trở về có một sự buồn tẻ, không gì mới mẻ, đầu cúi gằm bước đi, đôi mắt mỏi mệt, vô định và như có nhiều điều để nói.



Hành trình trở về
(link audio <https://www.youtube.com/watch?v=sGnc2jd-mM8>)

là một dòng chảy vô thời hạn

với nhiều khuôn mặt tự họa trên những bức tường

với nhiều con người dù không có những tham vọng cao xa

nhưng vì thiện ích

ao ước một ngày nào đó

nhìn thấy một gương mặt khác trong gương

để không trở lại như xưa

để không phải lẩm lõi bước đi

với đôi mắt mỏi mệt,

để không là tiếng nói giữa vô vàn tiếng nói không có gì nhiều để nói ngoài việc thét gào đến khản hơi một vài câu nói nào đó để không phải chết.

Những chiếc giày mòn vì nhựa đường,

sức nặng của một việc không thành

những lời hiểm thù đổ xối xả trong giận dữ,

những đảng phái không màu

và rồi ai đó trở về trong một ngày không ngờ

trong một đêm không mong

và rồi ai đó trở lại uống say

dù vẫn còn đứng được trên đôi chân

với niềm tin bằng ngón tay nhưng luôn sẵn sàng

cho những cơ may mới của tình yêu,

với những nắm tay xiết chặt và cây thập giá

đơn thường

với niềm hy vọng từ những dải đất

được thấy một khuôn mặt khác trong gương.

Nhưng có lẽ tốt hơn là lẩm lõi bước đi

12



Sản sinh cho thế giới

Mara Borsi, FMA
mara@fmails.it

Là những nhà giáo dục nam nữ, nhìn vào thế giới của trẻ em và thanh thiếu niên, chúng ta nhận thấy những mâu thuẫn và căng thẳng.

Hình ảnh của thời thơ ấu là một cấu trúc mở, trong tiến trình phát triển, với sự kết nối mạnh mẽ giữa lý thuyết và thực hành. Hình ảnh thực tế của trẻ em và thanh thiếu niên phụ thuộc vào cái nhìn và lịch sử của chúng ta. Ánh nhìn rất quan trọng vì nó định hướng hành động: “Cái nhìn là bước đầu tiên. Tôi hiểu, tôi nhận thấy, tôi chỉ ra, tôi di chuyển” (trích A. Augelli, sự bắt đầu của kitô hữu trong thực hành. Terrasini 2019).

Mặc dù được quan tâm và chăm sóc

Từ thế kỷ XX, chúng ta đã chứng kiến một quá trình lịch sử, trong đó những trẻ em và thanh thiếu niên được đặt vào trung tâm của xã hội, ngang qua những tuyên ngôn khác nhau, sự quan tâm, những thành tựu đạt được trong việc bảo vệ quyền lợi và sự chăm sóc. Tuy nhiên, vẫn cần chú ý nỗ lực để nhận ra trẻ em trong sự độc đáo và trong sự lắng nghe sâu sắc những nhu cầu và nguồn lực thực sự của chúng. Các tuyên ngôn giáo dục có nguy cơ chỉ tồn tại như vậy trên mặt chữ, bởi vì mức độ đo lường vẫn là cuộc sống trưởng thành, đây là cảm nhận được nhiều người diễn tả. Tường thuật về cuộc sống của các trẻ em và thanh thiếu niên xoay quanh cái “đã xảy ra” và cái “chưa xảy ra”. Cha mẹ, ông bà, người thân và bạn bè đang tìm kiếm các yếu tố của sự phát triển sớm. Một số người tự hào nói: “con tôi đã biết làm”, “đã biết nói”; hoặc những người khác với giọng điệu trầm và gần như bất lực khi đưa ra những dấu vết của sự thiếu sót, không hoàn hảo: “chưa có khả năng”, “chưa thể”. Trong mọi trường hợp, điểm quy chiếu vẫn luôn là cuộc sống trưởng thành. Trong vai trò là chủ thể, đứa trẻ có thể diễn tả sự khác biệt không thể thay đổi của mình và liên tục vượt ra ngoài logic của thời gian này.

Mặc dù quan tâm và chăm sóc dành cho thế giới tuổi thơ, nhưng ý tưởng chiếm ưu thế lớn hơn vẫn là lớn thì tốt hơn nhỏ. Cần phải đủ lớn để khơi dậy lòng tự trọng và sự ngưỡng mộ. Cho đến nay, trẻ em và thanh thiếu niên luôn cần được chăm sóc, mỗi bận tâm không bao giờ thiếu: Liệu nó có sống sót? Nó sẽ không làm chúng ta thất vọng? Nó có khả năng làm điều đó? Chúng ta không làm gì khác ngoài việc nghiên cứu những triệu chứng; chúng ta muốn biết trước mọi thứ, chắc chắn về mọi thứ.

“Sự mong đợi đầy lo lắng này sẽ làm gia tăng sự thiếu tôn trọng của chúng ta đối với cái “là” của đứa trẻ” (Trích Jannsz Korczak, Làm thế nào để yêu trẻ em. Tái xuất bản 2004).

Nghịch lý và câu hỏi

Chúng ta đang phải đối mặt với một nghịch lý rất lớn: trước tiên là “một đứa trẻ trưởng thành” và sau đó là “một thanh thiếu niên chưa trưởng thành”. Ngày nay, một sứ điệp rất mơ hồ đến với các em đang trong độ tuổi phát triển: khi bạn nhỏ, bạn phải lớn mạnh thì mới có giá trị, cần phải trở thành một ai đó; nhưng khi bạn lớn, tốt hơn là bạn trở nên nhỏ lại, bởi vì là một người trưởng thành thật là khó và nhiều trách nhiệm. Bạn cần lớn lên để có giá trị, nhưng bạn cũng cần bé nhỏ đi để sống hồn nhiên. Đè nặng trên thanh thiếu niên là một chuỗi những ước mong và chờ đợi: một cách nghịch lý, chính sự bất an trong thế giới của người lớn đòi hỏi thanh thiếu niên xác định nên làm việc tốt hay làm điều xấu: “hãy nói với tôi rằng tôi đang làm điều tốt”, “hãy nói với tôi rằng bạn sẽ làm tôi hài lòng” (x. Augelli 2019). Câu hỏi đè nặng trên các thanh thiếu niên “Liệu tôi có thể sống khác với những mong đợi mà người lớn kỳ vọng nơi tôi?” Sống với gánh nặng này không đơn giản, thậm chí vô cùng phức tạp. Do đó các thanh thiếu niên xin chúng ta hãy để chúng được biết đến, được nhìn nhận như những người biết tự sắp xếp thời gian của mình chứ không phải là những chiếc gương của người lớn. Nhận biết có nghĩa là khả năng liên tục nhìn thấy và nhận ra sự thay đổi của họ, và cũng để cho họ thấy bạn đồng ý hay không đồng ý, chứ không dừng.

Sứ điệp dành cho những người sản sinh chính là: bạn có thể hiện hữu như bạn là, bạn đáng yêu ở sự độc đáo của bạn, bạn làm tốt như bạn là, bạn là đứa trẻ và điều khiến tôi hài lòng chính vì sự hiện hữu của bạn chứ không phải là những gì bạn đem đến cho tôi. Là những nhà giáo dục, chúng ta có thể trở thành nguồn động lực cho họ bằng cách cố gắng giải phóng mối tương quan khỏi những mong đợi và kỳ vọng lớn hơn những gì thanh thiếu niên có thể, đưa ra lời loan báo về một Thiên Chúa yêu họ như họ là, chính bởi vì họ hiện hữu như vậy.

Những kỹ năng mà các nhà giáo dục được mời gọi để sở hữu và trau dồi là sự chú tâm và trực giác. Chú tâm như một khả năng tự tước bỏ mọi thứ có thể ngăn cản bạn thực sự gặp người khác và nhìn thấy họ như họ là. Trực giác, nghĩa là khả năng nhìn thấy trước những gì người khác có thể trở thành và giúp họ thực sự tin vào điều đó. Ai sản sinh sự sống không phải cho mình, mà cho thế giới. Là nhà giáo dục nam nữ, là Giáo hội, chúng ta có khả năng sinh ra những đứa trẻ cho thế giới mà không phải là “vì chúng ta”?

■ *Sự tò mò / Dừng dừng*

Khi chúng ta nhìn vào trẻ em và thanh thiếu niên ngày nay, chúng ta nhận thấy sự tò mò và mong muốn khám phá mọi thứ của chúng. Thật vậy, các thế hệ mới sống trong một bối cảnh, trong đó có một động lực mạnh mẽ để nghiên cứu, tìm hiểu những dấu vết, để hình thành lối suy nghĩ cá nhân và xây dựng sự thật theo thước đo của họ. Tuy nhiên, thường thì họ cũng tỏ vẻ nhàm chán và mệt mỏi, như thể không có gì thu hút họ. Một mặt họ sống với một động lực nhận thức và khám phá thế giới này; mặt khác sự kích thích quá mức ngay lập tức khiến họ dễ dàng mệt mỏi. Sự kích thích quá mức đến từ những hình ảnh ảo mà các công nghệ mới đưa ra, tạo nên sự nghiện ngập tràn lan.

Sự nghiện ngập cũng đến từ một nguồn khác: trẻ em và thanh thiếu niên được bao quanh bởi một môi trường không đặt câu hỏi và bởi các thiết bị không giáo dục họ tới việc nghiên cứu, nhưng chỉ hướng tới sự lặp lại.

Von Forster tố cáo sự cần thiết phải ngừng hỏi trẻ những câu hỏi không hợp lý, khi mà câu trả lời đã được đưa ra giả thuyết và khi mà sự bạo lực dành cho những đứa trẻ khiến chúng nói chính xác những gì chúng ta muốn nghe. Ông

mời gọi các nhà giáo dục tự đào tạo biết đặt ra những câu hỏi hợp lý, những câu hỏi làm khó chịu ngay cả người lớn chúng ta, những câu hỏi mà chúng ta không biết trả lời, những câu hỏi thực sự thúc đẩy chúng ta tìm kiếm và khám phá điều gì đó mới.

Là những nhà giáo dục nam / nữ, chúng ta có thể là một nguồn tài nguyên cho những người trẻ trưởng thành nếu chúng ta biết cùng họ khám phá lại trong sự tìm kiếm, “sự thiếu hiểu biết” sẽ khai mở cho bạn một suy nghĩ tổng thể, ngạc nhiên trước những câu hỏi của chính họ. Sau đó, làm sáng tỏ những câu hỏi rối rắm mà họ có ở bên trong, bảo vệ những không gian, nơi mà những câu hỏi này có thể phát sinh và được chia sẻ. Huấn luyện và lắng nghe “triết gia nhí”

■ *Thiếu suy tư phản tỉnh*

Nhiều bác sĩ khoa nhi trong thời gian khác nhau đã báo cáo tỷ lệ căng thẳng và mệt mỏi tâm lý cao ở trẻ em. Các em có quá nhiều sự kích thích và thời gian của sự thinh lặng lại bị hạn chế, cô độc, trống rỗng. Khát vọng lấp đầy chương trình và làm nhiều trải nghiệm đã lấy đi thời gian cần thiết của sự phản xạ để các kinh nghiệm mang lại giá trị.

Trẻ em và thanh thiếu niên rất dễ mệt mỏi và thường được hỗ trợ trong việc thay đổi sở thích và không gian trải nghiệm, với ý tưởng rằng họ phải thử mọi thứ và xuất sắc ở mọi nơi trong mọi lãnh vực và bằng mọi giá.

Từ quan điểm giáo dục này, phải chú ý để biết cách xác định và đề xuất những trải nghiệm có ý nghĩa, dành không gian để phản tỉnh và trải nghiệm lại cách cá nhân, mà không cần kết nối kinh nghiệm với thông điệp của nó bằng bất cứ giá nào.

Điều quan trọng cần nhớ là những trải nghiệm thực tế cho phép kích hoạt ngôn ngữ cơ thể và cảm xúc, những khía cạnh rất quý giá trong các quá trình giáo dục. “Những thường thì những gì trẻ thiếu, chính xác là khả năng kết hợp tâm trí, trái tim và bàn tay, chiều kích của suy nghĩ, của cảm xúc và kinh nghiệm” (Galimberti). Do đó không chỉ khuyến khích những trải nghiệm của các giác quan, về bản tính tự nhiên, về sự kích thích của cơ thể, mà còn ở khả năng làm cho nó trở nên khôn ngoan, điều này chỉ có thể xảy ra nếu có không gian cho sự phản xạ và suy nghĩ (x. Augelli 2019).

■ *Học cách để ở lại trong thế giới*

Ngày nay, xu hướng giáo dục ngày càng nêu lên việc trẻ em mệt mỏi và đau đớn như thể nếu điều đó không tồn tại và như thể nó vô hiệu hóa sự năng động của hạnh phúc. Điều này một mặt ngăn cản chúng ta kiên cường khi đối mặt với thử thách và đường như ngày càng mong manh, mặt khác ngăn cản chúng ta tìm ra ý nghĩa của hạnh phúc, luôn luôn ở lại trong sự vượt lên và trong việc tìm kiếm thứ gì đó thực sự đáng sống và nỗ lực.

Xã hội ngày nay dường như đề nghị sống như thể không bao giờ phải chết, sống hạnh phúc mà không phải trải qua đau đớn, nhìn thấy một cây nhỏ mọc lên mà không thấy hạt giống chết đi và không thấy rễ của nó lan ra, toàn thân bị xô đẩy và vật lộn để đâm sâu xuống đất.

Sự mơ hồ khi nhìn thấy những đứa trẻ và những thanh thiếu niên buồn bã, đồng thời muốn tiếp tục vực chúng dậy; không giúp chúng vượt qua sự mất mát và dính bén là những thứ khiến chúng ngày càng bất an.

Nếu chúng ta làm những đứa trẻ lớn lên với ý nghĩ rằng “không có gì làm hại bạn”, chúng ta sẽ ngăn cản chúng tự đối diện với thử thách và chấp nhận rủi ro (làm bẩn, làm tổn thương chính mình, thất bại, đau khổ) và do đó chúng ta ngăn cản chúng học hỏi và phát triển khả năng phục hồi cần thiết để ở lại trong thế giới.



Những câu chuyện giúp chúng ta sống, bởi vì chúng được sinh ra từ chính cuộc sống.

Quả lựu

Ngày xưa ngày xưa, có một khu vườn đầy mê hoặc, một góc bình yên của những trái cây đầy màu sắc và mọng nước, những trái cây chín theo chu kỳ đều đặn của mùa, thời gian tự nhiên để lại ký ức nguyên vẹn và sự thay đổi của nó. Có một cô gái nhỏ vui vẻ đến nhà của người di. Ở đó cô luôn phát hiện ra một vài điều mới lạ và đặc biệt, những đồ vật cổ như kính vạn hoa và ống nhòm bằng gỗ để quan sát sự hoàn hảo của những hạt màu rất nhỏ di chuyển hoặc hình ảnh của những thành phố xa xôi và vô danh. Mỗi lần được thôi thúc bởi sự tò mò, cô đi tìm những thứ mới mẻ giữa những căn phòng đầy sách, mùi khô của gỗ và giấy. Các bộ sưu tập báo cho trẻ em và những cảnh nhiều sắc màu và đa dạng. Thật khó để lẩn giở từng trang giấy vì chúng quá lớn. Giữa những trang giấy, hình ảnh dường như sống động, chân thực, độc đáo.

Tuy nhiên, điều thu hút sự chú ý nhất của cô bé là một chiếc vali bằng bìa cứng cũ chứa một mẫu nước hoa và kim tuyến. Những chiếc chai nhỏ làm mắt cô sáng lên. Cô bé cẩn thận mở chúng ra để ngửi tinh chất hương hoa và đọc. Mỗi lần như vậy, kho báu nhỏ này đều được chiêm ngưỡng với sự tôn trọng thiêng liêng, cũng như một bí mật không được chia sẻ với bất cứ ai, bảo tồn theo thời gian, tất cả được biến đổi và mờ dần. Tuổi thơ của cô bé được bao bọc giữa những bức tường của các thư viện cổ xưa, mùi gỗ của đồ nội thất, bụi ma thuật bao phủ mọi thứ như sự bảo vệ mềm mại và an toàn của một thế giới ngày thơ và mê hoặc. Ngôi nhà của người di và khu vườn vẫn khắc sâu trên cuộc đời cô, cũng như những ký ức về một không gian bí mật của thời thơ ấu. Thế giới là nơi mà mọi thứ đều có thể, sự tưởng tượng về những ngày đã qua và không bao giờ kết thúc.

Đã nhiều năm trôi qua và đứa trẻ bây giờ đã trưởng thành, ngôi nhà của người di bị xuống cấp và bỏ hoang, thời gian thực đã tiêu hao và mãi mãi những hình ảnh thời đó đã thay đổi. Nhưng cây lựu vẫn ở đó để nhắc nhở cô gái nhỏ của quá khứ và hiện tại rằng thời gian luôn mang đến món quà một mùa mới, sự tưởng tượng về màu sắc sẽ không phai mờ. Quả lựu có vỏ cứng, dai và bên trong nó, màu hồng ngọc của hạt lựu khôi phục lại nơi thị giác và con tim ký ức không hề thay đổi của thời thơ ấu. Có một sợi chỉ mỏng manh gắn kết biểu tượng cổ xưa của loại quả này: sự sống và cái chết nhưng cũng là nguồn năng lượng và sự phong phú, những yếu tố mang lại thời gian thực và tưởng tượng, rễ cây để nuôi dưỡng cơ thể và ký ức trong tâm hồn, mọi thứ đều được chào đón và trở lại (<http://www.educare.it> - Năm XIX, N. 5, tháng 5 năm 2019).



Người trẻ của xã hội hiện đại

Giulia Paola Di Nicola - Attilio Danese

danesedinicola@prospettivapersona.it

Trong thời kỳ kinh tế bùng nổ, những người trẻ năng động nhất đã làm việc chăm chỉ để đạt được những vị trí hàng đầu (và nhiều trong số họ đã thành công), họ quan tâm đến chính trị, đảm nhận việc đào tạo các công dân và nhiều người trẻ đã tham gia vào đời sống của Giáo Hội. Nếu như trong Giáo hội việc tham gia được cụ thể hóa nơi các giáo xứ, thì trong lĩnh vực dân sự, công cụ để tham gia vào đời sống chính trị và xã hội là các đảng phái, các hiệp hội vì đó là nơi đối chiếu, trao đổi ý tưởng, đào tạo tầng lớp lãnh đạo. Ngày nay, những địa điểm chính của việc xã hội hóa là quảng trường, trung tâm mua sắm, nơi hành hương, thiện nguyện, các cuộc tụ họp thể thao.

Những người trẻ của thế kỷ mới bị “lạc trôi” và mất phương hướng trước sức mạnh của đồng tiền, ảnh hưởng của quảng cáo, sử dụng các công cụ được tạo ra từ kiến thức, sự đối kháng trong và giữa các thế chế, trước mọi thứ làm thay đổi cuộc sống xã hội trong một cuộc chiến của sức mạnh và gian trá. Họ ít theo dõi tin tức báo chí và họ không hoàn toàn vô lý: vì họ biết rằng tin tức có thể bị lèo lái, là công cụ được lựa chọn và định hướng để gài bẫy những công dân dễ tin, bị thu hút bởi sự hấp dẫn của các chương trình tuyên truyền. Họ hoài nghi về những chính sách dường như đã kết thúc trong cuộc chạy đua tranh cử mà họ coi là ‘thụ động’, và họ nghĩ về các chính khách đặc biệt trong các chiến dịch bầu cử. Tôi cho rằng lãnh vực này không tạo ra nơi họ bắt cứ niềm đam mê chính trị nào và nuôi dưỡng sự thiếu kiên nhẫn ngày càng tăng vì sự chậm trễ và không có khả năng hành động. Hơn nữa, những người trẻ cố gắng tiếp cận đời sống chính trị và tích cực tham gia tuy không phải lúc nào họ cũng được lắng nghe và do đó rất dễ nản lòng khi đối mặt với cảnh tượng như thế.

■ Những người trẻ bị “lạc trôi”

Xã hội không phải lúc nào cũng cố gắng hiển cho các bạn trẻ chúng ta thực thụ và cung cấp không gian cho sự đối chiếu lẫn nhau. Đó là lý do tại sao những người trẻ chọn giao tiếp trên mạng xã hội, nơi họ dễ dàng để nhìn thấy nhau, để tương quan, để xuất, thi đua, xây dựng cộng đồng ảo. Đó là nơi họ thao luyện việc tự giáo dục, nơi gặp gỡ bạn bè và cũng là nơi có thể gặp đủ loại nguy cơ. Các học giả đã cảnh báo về mô hình của những người được gọi là homo vagans, nghĩa là không định hướng, bị mất hút trong các khu phức hợp xen giữa những chiếc cầu thang dành cho người đi bộ, những chiếc thang máy, tại điểm giao nhau đan

xen trong các trung tâm mua sắm và siêu đô thị. Hơn nữa, không dễ để tổ chức không gian liên quan đến cơ thể và đảm bảo chọn đi đúng hướng. Chúng ta trở thành nạn nhân của một sự phân tán về không gian địa lý và cả về mặt xã hội, tôn giáo, chính trị. Những người trẻ phải “được liên kết với nhau” bởi vì họ sẽ không tồn tại khi chỉ có một mình. Họ cần đến nhau để thực sự tạo nên dấu ấn khác biệt trong một thế giới ngày càng cố gắng gia tăng sự chia rẽ. “Để phát triển cách nhân văn và văn minh, cần khởi đi từ bản thân hướng về người khác, hơn là những gì người khác hướng về tôi. Đức Thánh Cha Phanxicô đưa ra một lời khuyên vàng: “Nhiều lần trong đời, chúng ta lãng phí thời gian để tự hỏi: “Tôi là ai?” Bạn có thể tự hỏi mình là ai và dành cả cuộc đời để tìm kiếm điều đó. Nhưng hãy tự hỏi, “Vì ai tôi hiện hữu?”. Mạng xã hội, cách mạng hóa các chiến lược trong quá khứ, là kênh dành riêng cho những người lớn muốn giao tiếp với các bạn trẻ. Đó là một nguồn lực quý giá của thời hiện đại, đặc biệt thông qua WU và Facebook, các mối tương quan và dịch vụ đã trở thành

một phần không thể thiếu, quyết định lối sống của những người trẻ trong gia đình, trên đường phố, nơi trường học, trong môi trường tôn giáo, thể thao. Họ tận dụng tối đa, nhận thức vấn đề nhanh và tốt hơn những người lớn, bằng cách thông qua các kênh kỹ thuật số, họ có cơ hội xây dựng thế giới của riêng mình và từ bên dưới, thông qua các mạng xã hội cho thấy tiềm năng bất ngờ và tác động khôn lường đối với các cấu trúc thể chế. Thử nghĩ về cái gọi là ‘Mùa xuân Ả Rập’, nơi đã làm nổi lên các cuộc cách mạng – như được gọi bởi một số twitter - trong đó các mạng xã hội đảm bảo mức độ giao tiếp sẽ không bao giờ được các thể chế cho phép. Tuy nhiên, các nhà giáo dục tự hỏi mình và các bạn trẻ nhiều câu hỏi: làm thế nào để phản ứng lại trước việc sử dụng liên tục đến âm ảnh phương tiện truyền thông xã hội? Làm thế nào để phân định việc tuyên truyền những tin tức giả? Làm thế nào chúng ta có thể tự bảo vệ mình khỏi các kỹ thuật tiếp thị thần kinh học, trong đó xác định ước muốn tiềm ẩn của người công dân, người tiêu dùng và người bình chọn để tác động đến hành vi, việc bán hàng và bình chọn của họ? Làm thế nào để tin vào người bạn tương tác và những gì họ lưu hành trên mạng xã hội? Mức độ ảnh hưởng của người dùng và nội dung lan truyền là không thể đoán trước và vượt ngoài tầm kiểm soát của nhà quản lý truyền thông xã hội. Thật dễ dàng mắc kẹt trong các trang mạng hủy hoại tâm trí với những ý tưởng và nhân

vật mạo danh (người hùng) như những huyền thoại mà trong thực tế họ chỉ là “những người lùn” không mang tính giáo dục. Thật thế, một mặt những người trẻ liên tục bị phơi bày trước những chỉ trích phá hoại của tầng lớp lãnh đạo, của các thể chế; mặt khác họ tự thay thế bằng những huyền thoại và thiên đường giả tạo. Ngay cả những người sành điệu nhất cũng bị mắc kẹt bởi những lâu đài đầy mê hoặc mà thực chất chỉ là cát và bị vỡ mộng bằng cách ngăn chặn các khoản đầu tư đáng tin cậy và những hành động dũng cảm. Thật thất vọng vì những tuyên bố khởi đi từ những chiếc ghế và những chiếc bục phát biểu, thường xuyên mâu thuẫn vì hành vi tham nhũng, cảm thấy mệt mỏi với các chính trị gia thiếu quyết đoán, các khuyến nghị mang tính gia trưởng và những lời hứa khoát lác. Không ít người trẻ kết luận rằng thế giới của những “người vừa mới đến” là sự thờ ơ với những vấn đề và lo lắng của họ và họ bị bỏ rơi giữa cánh đồng trống không. Giữa số lượng lớn và sự đa dạng của thông tin nhưng với sự nghèo nàn trong đào tạo, những điểm tham khảo và quy chiếu, những người ‘du cư’ này đã a-dua, đầu hàng sự lây lan của tham nhũng đối với các nghi phạm có hệ thống của nền văn hóa hậu hiện đại và không bắt đầu với những hành động khôn ngoan nơi người đầu tiên (Những ơn gọi mới cho một Châu Âu mới, Rome 1998, n.33c)

■ **Những người trẻ can đảm**
Tuy nhiên, có những người trẻ can đảm từ chối thỏa mãn sự ảm áp của thế giới nhỏ bé của họ và ủy thác một cách có hệ thống những cam kết của họ. Họ khác biệt rõ rệt với NEET và khi luân chuyển các nguồn tài nguyên của họ, chi tiêu cho ai đó hoặc thứ gì đó, ngay cả khi họ thường xuyên không có nơi nào giúp đối chiếu cách khả tín và gần gũi. “Chúng ta không thể tự giới hạn mình khi nói rằng những người trẻ là tương lai của thế giới”, Đức Thánh Cha viết trong Chương 3 của Tông huấn Hậu Thượng Hội Đồng Christus vivit, những người trẻ “là hiện tại, họ đang làm phong phú thêm bằng sự đóng góp của họ” và do đó cần phải tín nhiệm nơi họ bằng cách nhận ra những gì họ mang đến là tích cực. «Nơi một số người trẻ, chúng tôi nhận ra một ước mơ về Thiên Chúa, ngay cả khi không phải tất cả các kế hoạch của Thiên Chúa được tỏ lộ. Nơi những người trẻ khác chúng ta có thể thoáng thấy một giấc mơ về tình huynh đệ, đó là điều không nhỏ. Nhiều người trẻ thực sự có một ước muốn phát triển các tài năng để có thể cống hiến một điều gì đó cho thế giới. Nơi một số người trẻ chúng ta thấy một sự nhạy cảm nghệ thuật đặc biệt, hoặc tìm kiếm sự hòa hợp với thiên nhiên. Nơi một số người trẻ khác có lẽ có một nhu cầu lớn về giao tiếp. Nơi nhiều người trong số họ, chúng ta thấy một mong muốn sâu xa muốn sống khác đi. Trên tất cả, chúng ta có thể tìm thấy điểm khởi đầu thực sự, những năng lượng

bên trong mở ra cho lời khích lệ, khôn ngoan và sự can đảm”.

Nguồn lực của một người là không thể đoán trước được và không có gì lạ đối với những người trẻ bị gạt bỏ, vốn bị cho rằng không thể có được thứ gì đó tốt, trái lại họ lại có những tài năng không ngờ và quý giá.

Bạn có thể làm việc với tất cả mọi người, hòa hợp với điều kiện hiện hữu và tâm lý của họ. Tạo niềm tin và tham gia vào các việc từ thiện thường có ý nghĩa quyết định trong việc khôi phục phẩm giá của những người trẻ để họ có thể trở thành nhân vật chính, có thể tự mình đảm nhận cuộc sống, chi tiêu thỏa đáng cho bản thân và cho người khác. Ra khỏi các nguyên đường, đến vùng ngoại ô là những gì Đức Thánh Cha Phanxicô yêu cầu và ngài đã thuyết phục rằng những kiệt tác có thể được tạo ra từ chất thải.

Chúng ta cần đến những nhà giáo dục biết cách lôi cuốn người trẻ, giúp họ thực hiện cam kết ngay cả khi có nguy cơ gặp thất bại, ở một mình, đạt được mục tiêu khác với những gì đã hoạch định; điều đó dạy họ tránh xa sự nhầm

lẫn của các giá trị, nghĩa là từ một cái gì đó, được coi là tốt và ngược lại, cái gì đó không tốt để học cách lựa chọn, lấy và bỏ, chấp nhận và từ chối, thậm chí biết rằng rất dễ phạm sai lầm. Phúc cho những nhà giáo dục vô danh biết cách đưa người trẻ ra khỏi tình trạng lầy lùnh của sự dừng dưng và làm cho đôi mắt của họ tỏa sáng với khả năng tách rời khỏi những điều bình thường, và ném mình vào cuộc phiêu lưu của một tương lai tốt hơn, vốn phụ thuộc vào họ. Thật đẹp và đáng để đầu tư năng lực, chọn bạn đồng hành, chọn những phương tiện và chiến lược để sử dụng, các đồng minh và những đối thủ.

«Các bạn trẻ thân mến, Cha sẽ rất vui khi thấy các con chạy nhanh hơn những người chậm chạp và sợ hãi. Các con hãy chạy để “bị thu hút bởi Dung Mạo rất đáng yêu mến, mà chúng ta tôn thờ trong Thánh Thể và nhận ra nơi thân xác của người anh em đang chịu đau khổ.

Xin Chúa Thánh Thần đẩy các con tiến về phía trước trong cuộc đua này. Giáo hội cần sự phấn khích của các con, cần trực giác của các con, đức tin của các con. Chúng tôi cần những điều đó! Và khi các con đạt đến nơi mà chúng tôi chưa đến, hãy kiên nhẫn chờ đợi chúng tôi».



Sự liên kết liên tục

Luisa Nicolosi, FMA
lunicolosi@tiscali.it

Thương tiếc là một phản ứng tự nhiên đối với một mất mát, một điều kiện mà mọi người trải qua nhiều lần khác nhau trong suốt cuộc đời của họ. Theo đức tin Kitô giáo, một số kiểu mẫu hiện tại về sự biến đổi nỗi đau khi người thân yêu qua đời cho rằng, cái chết đánh dấu một sự thay đổi trong mối quan hệ tình cảm với người quá cố, chứ không phải là kết thúc của nó, và nỗi đau của tang tóc khi được quản lý đúng cách, có thể là động cơ của sự tăng trưởng nhân bản và tâm linh.

Trong thực tế của thời đại, nảy sinh khó khăn trong việc chia sẻ những mất mát và trong việc cân bằng lại do mất mát người thân. Vì thế, chúng ta cần khám phá hoặc tái khám phá lại sức mạnh chung của mối liên kết cộng đồng, học cách thúc đẩy chúng và làm cho chúng phát triển.

Hành trình của cuộc sống trần gian kết thúc bằng cái chết, một trải nghiệm chung cho tất cả mọi người và không ai có thể tránh khỏi. Nhiều tôn giáo, bao gồm cả Kitô giáo, tin rằng chết không phải là kết thúc mà là khởi đầu của một cuộc sống hạnh phúc và của sự hiệp thông sâu xa giữa người sống và người chết. Tuy nhiên, cái chết của những người thân yêu luôn là một trải nghiệm đau đớn và thông thường, rất khó để chấp nhận và tiếp tục sống thanh thản nếu không có sự hiện diện hữu hình của những người đã rời chúng ta mà đi..

Nỗi đau này thường được mô tả như một giọt nước mắt trong tim, một

khoảng trống bên trong và bên ngoài, một sự cô đơn đen tối, cần thời gian để đón nhận và cân bằng với sự giúp đỡ của gia đình, của cộng đoàn và của Thiên Chúa. Sự thương tiếc không chỉ phụ thuộc vào việc tin hay không tin vào cuộc sống vĩnh cửu, mà còn phụ thuộc vào ý nghĩa mà người đó gán cho kinh nghiệm về cái chết của người thân yêu, là một kinh nghiệm của sự mất mát, của nỗi buồn, sự giận dữ, của bất lực, tê liệt, cam chịu và có thể trong nhiều trường hợp, biến thành một dịp để trưởng thành nhân bản và tâm linh.

Thương tiếc như một mất mát

Thương tiếc là một kinh nghiệm của sự mất mát, một sự kiện đau thương làm đảo lộn cuộc sống ở mọi khía cạnh, đánh dấu một sự gián đoạn to lớn trong việc xây dựng tiểu sử của một người có “trước” và “sau” sự kiện cái chết, nguyên nhân của sự gián đoạn, để lại một sự chất vấn về lối sống, mối quan hệ, niềm tin và giá trị của một con người. Mặc dù về mặt văn hóa, cách sống thay đổi và sự thương tiếc là trạng thái tâm lý phổ biến do mất đi một người có tầm quan trọng đối với cuộc sống của chúng ta, có mối liên hệ gắn bó chặt chẽ, có một hệ thống thái độ năng động và các hành vi góp phần hình thành mối liên kết cụ thể giữa hai con người. Mối liên hệ giữa họ có thể bắt nguồn từ mối quan hệ đầu tiên giữa đứa trẻ và người chăm sóc. Hầu hết mọi người đều thành công trong việc đối diện với sự mất mát của một người thân yêu trong một cách thể quân bình và thích nghi tốt nhờ vào các nguồn lực bên trong, những hỗ trợ xã hội và các loại hình gắn bó cá nhân. Trên thực tế, những người đã phát triển một liên kết gắn bó an toàn có thể sử dụng mối liên hệ và hỗ trợ xã hội, biến trải nghiệm đau đớn thành một dịp để phát triển cá nhân và sự giúp đỡ hướng đến người khác. Thay vào đó, những người có sự gắn bó không an toàn gặp khó khăn đáng kể khi đối phó với tang tóc, đặc biệt là do các sự kiện chấn thương và có nhiều khả năng phát triển “rối loạn tang tóc dai dẳng và phức tạp”, theo DSM 5, do căng

thẳng tâm lý kéo dài liên quan đến sự mất mát. Bowlby, một học giả về sự gắn bó, xây dựng và phá vỡ các liên kết tình cảm, lập luận rằng việc xử lý sự thương tiếc bình thường hoặc sinh lý xảy ra qua bốn giai đoạn:

Giai đoạn tê liệt, đặc trưng bởi sự mất phương hướng, nhầm lẫn, hoài nghi hoặc lo lắng, đặc biệt là khi cái chết xảy ra một cách đau thương và bất ngờ.

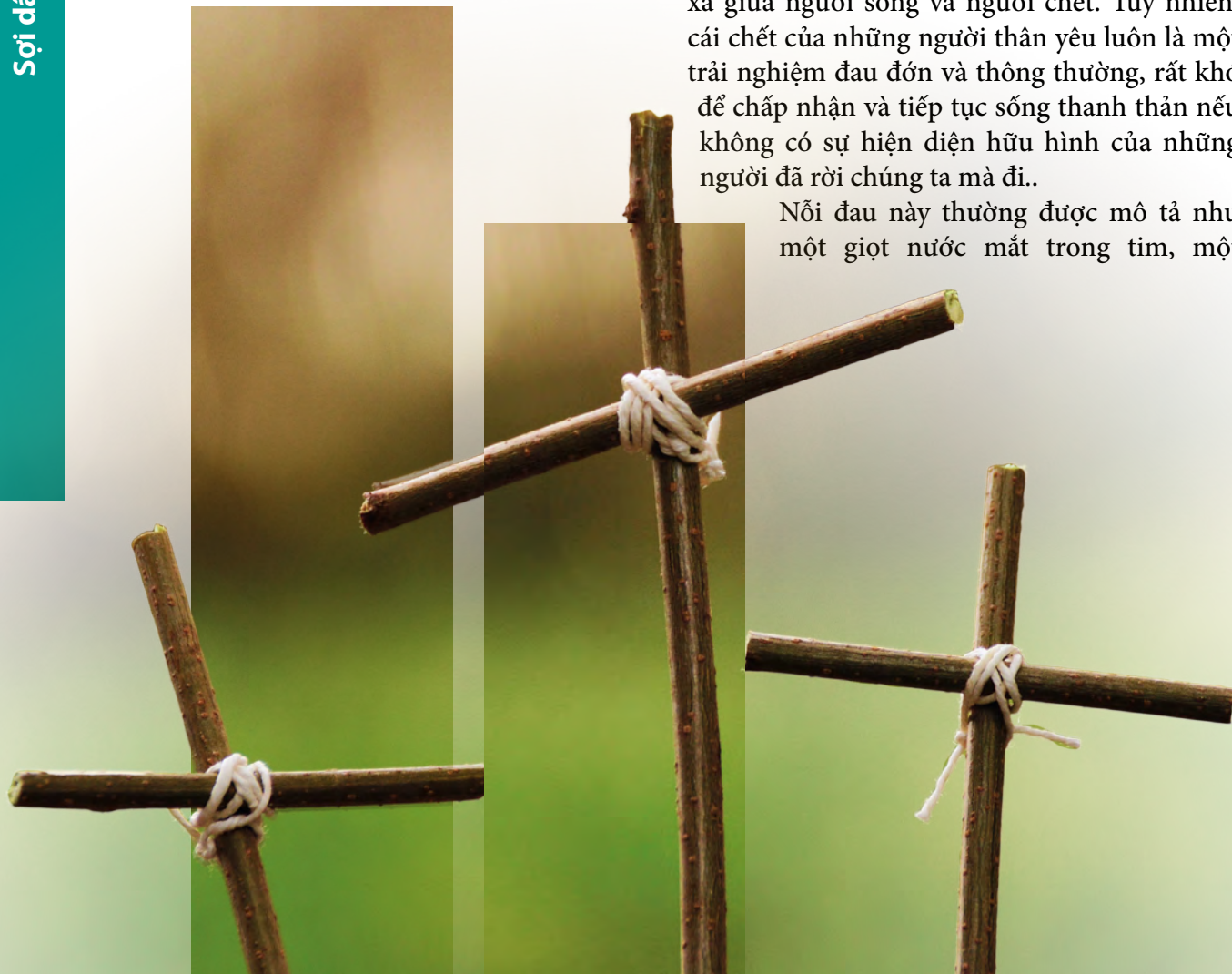
Giai đoạn phản kháng, trong đó sự tức giận xuất hiện do những gì đã xảy ra và người đó có thể thực hiện một suy nghĩ thú vị nhằm tìm hiểu “tại sao” hoặc “tìm giải pháp” để lấp đầy khoảng trống cảm xúc và cảm giác được tạo ra bởi sự mất mát.

Giai đoạn tuyệt vọng, trong đó người ta nhận ra sự mất mát không thể chối cãi. Đó là một giai đoạn trầm cảm đặc trưng bởi nỗi buồn sâu sắc, u sầu, mất động lực, rút lui khỏi xã hội, đôi khi bị rối loạn giấc ngủ và ăn uống, trong đó cảm giác trống rỗng và cô đơn thường không mất đi bởi sự hiện diện của những người quan trọng khác.

Giai đoạn tổ chức lại sự tồn tại và hiện hữu của bản thân, được đặc trưng bởi sự cải thiện tâm trạng và phục hồi dần dần sự quan tâm trong các hoạt động xã hội, với sự chấp nhận mất mát mà người ta học được để sống chung và nỗi đau trở thành cơ hội cho sự trưởng thành nhân bản và tâm linh.

Thương tiếc như một kinh nghiệm của sự tăng trưởng

Nhiều nghiên cứu cho thấy mất người thân là một chấn thương thực sự có thể gây khó chịu đáng kể về mặt thể lý và tinh thần; tuy nhiên, các nghiên cứu khác chứng minh sự mất mát này khả thể mang đến một sự tăng trưởng trong việc trưởng thành và sức mạnh tâm lý cho những người phải đối mặt với nó: đó là sự tăng trưởng sau chấn thương, trong đó kinh nghiệm đau thương và có khả năng tàn phá của cái chết thúc giục người bệnh suy nghĩ lại về lối sống của một con người, để xem xét lại các giá định và niềm tin, để kích hoạt các nguồn lực bên trong và bên ngoài để tìm thấy một ý



nghĩa mới cho cuộc sống trước khi trải nghiệm về cái chết. Các mô hình hiện tại của sự mất mát và thương tiếc, “Mô hình quy trình kép” và mô hình “sự liên kết liên tục” tuyên bố rằng độ phân giải của sự thương tiếc với sự sắp xếp lại mối liên kết gắn liền với người đã chết chứ không phải là kết thúc nó, như một số người tranh luận về mô hình truyền thống, bao gồm cả mô hình của Kubler Ross.

Lý thuyết của người Mỹ về sự liên kết liên tục, được xây dựng vào năm 1996 bởi Dennis Klass và các cộng tác viên của ông. Ông đã đặt câu hỏi rõ ràng về các mô hình quan trọng hơn về việc xử lý nỗi thương tiếc mà theo đó cần “để lại và ra đi” khỏi người đã khuất, không vụ lợi cảm xúc và họ đã đề xuất một mô hình mới theo đó sự thương tiếc được giải quyết bằng cách duy trì sự gắn kết với người thân yêu theo một cách thức mới và sâu sắc. Theo mô hình này, dựa trên kinh nghiệm 20 năm của Klass với các nhóm cha mẹ đã mất một đứa con, việc xử lý lành mạnh xảy ra khi người đó dần dần vượt qua nỗi đau của mình bằng cách chấp nhận mất mát và sắp xếp lại mối quan hệ tình cảm theo một cách mới. Điều đó không bị mất đi, nhưng có thể tiếp tục trong suốt cuộc đời. Có vô số cách quan trọng để duy trì mối quan hệ với người quá cố, ví dụ, tham gia các nghi lễ văn hóa và tôn giáo để tôn vinh và tưởng nhớ người đã khuất, nghĩ đến lời khuyên mà họ có thể đưa ra trong một tình huống nhất định hoặc sống thế nào để người quá cố có thể tự hào về điều đó, luôn cầu nguyện cho họ, giữ liên lạc với người đã mất bằng một di vật hoặc di ảnh sẽ làm giảm bớt nỗi đau của sự vắng mặt.

Theo mô hình quy trình kép về việc xử lý nỗi thương tiếc, khung lý thuyết được xây dựng bởi Stroebe và Schut vào năm 1999, người đang mang tang chế trong một tiến trình đối diện hàng ngày, giữa các chiến lược định hướng sự mất mát, hướng đến sự kiện đau đớn và định hướng phục hồi nhằm vào những đòi hỏi thực tế mới, sử dụng các nguồn lực bên trong họ bao gồm đức tin hoặc tâm linh tôn giáo và các nguồn lực bên ngoài như sự hỗ trợ của gia

“Chúng tôi sẽ có một sự liên kết sống mãi mãi trong mọi phần của trái tim tôi”
(Simone Luè trong COCO, Disney Pixar 2017).

đình và bạn bè và sự thuộc về một cộng đồng. Để đối diện với sự thương tiếc, người ta có thể thay thế thái độ mất mát (khóc vì chia ly, cảm thấy thương tiếc người đã mất, thường xuyên nhìn vào những bức ảnh của họ v.v.); thái độ định hướng tái thiết (quản lý các nhiệm vụ mà người đã mất chưa giải quyết, xử lý các khía cạnh cụ thể để sắp xếp lại cuộc sống của một người, phát triển bản sắc mới như một người góa vợ/ góa chồng hoặc trẻ mồ côi); thái độ không đối phó (hoàn toàn đánh lạc hướng bản thân, tự khép mình lại...). Quá trình hiệu động và vô hiệu hóa hệ thống đính kèm này với người quá cố nhằm mục đích xây dựng ý nghĩa, làm cho cái chết được chấp nhận và mang lại một ý nghĩa mới cho sự tồn tại. Trong lĩnh vực giáo dục, từ góc độ tang tóc như một kinh nghiệm của sự phát triển, Death Education (DeEd) đang ngày càng được phát triển, nghĩa là giáo dục về sự mất mát và cái chết trong quá trình trưởng thành về cảm xúc nhận thức của trẻ em và thanh thiếu niên, với mục đích dạy cách sống tốt kinh nghiệm của cái chết để mang lại ý nghĩa trọn vẹn cho chính cuộc sống, trong đó mất mát, đau khổ và sự biến đổi, cùng tồn tại thúc đẩy ý tưởng rằng cái chết chấm dứt cuộc sống của một người, nhưng không phải là chấm dứt mối quan hệ giữa những con người, vì tình yêu là vĩnh cửu và sự liên kết vẫn tiếp tục ở đây và bây giờ.



Công dân mới sáng tạo và đạo đức

Julia Arciniegas - Martha Sèide

j.arciniegas@cgmfa.org - mseide@yahoo.com

Từ những nhận thức về các cảnh huống đổi thay nhanh chóng và sâu rộng đang diễn ra từng ngày trên thế giới; rộng mở trước những lời mời gọi đến từ việc triệu tập của TTN XXIV để sống trong thế giới đương đại, với một con tim truyền giáo và “Maria” hướng đến quyền công dân mới. Những điều này đề xuất việc tái suy nghĩ về chủ đề “người công dân” nhằm mục đích đưa ra một số ý tưởng giúp cập nhật những đề xuất của Don Bosco và Mẹ Mazzarello. Đó là làm cách nào để sống như những công dân lương thiện trong ngày hôm nay.

26

Cho một quyền công dân mới



Thiết nghĩ, vấn nạn lớn của cuộc khủng hoảng hiện nay chính là câu hỏi về nhân học, khía cạnh đầu tiên cần giải quyết là sự cấp bách của việc khôi phục khía cạnh năng động và đạo đức của con người, bởi vì chỉ bằng cách này, người ta mới có thể sống một cách có trách nhiệm như những công dân kỹ thuật số, sinh thái và hành tinh.

Dưới đây là những chủ đề hướng đến những công dân mới.

Một chất vấn sâu sắc đặt ra: Đây là điểm đặc trưng về bản sắc của công dân thế kỷ 21? Làm thế nào để đối phó với sự thay đổi để nó thực sự mang lại lợi ích cho sự tăng trưởng của con người?

■ Một bản sắc mạnh mẽ và linh hoạt

Trong cảnh huống chuyển hóa này, nếu chúng ta muốn sống theo chủ nghĩa đương đại với tư cách là những tín hữu, trước hết chúng ta phải phục hồi tính trung tâm của con người bằng các tham chiếu giá trị hướng họ đến sự thật, những điều tốt và những giá trị đẹp. Theo nghĩa này, cần phải thúc đẩy sự “giải phóng” về tính chất quan trọng của cá nhân khỏi bối cảnh xã hội, để họ có thể trở thành một người có khả năng lựa chọn đúng đắn và hành động có hiệu quả trên cơ sở của các lựa chọn đã được đưa ra (x. Bauman 2009). Việc củng cố sự tự do và duy trì sự cân bằng giữa tự do và sự an toàn cho con người giúp con người đảm nhận một bản sắc mạnh mẽ và năng động. Mạnh mẽ để trung thành với các giá trị cơ bản và năng động để thích ứng với những thay đổi quan trọng.

Trong hình thức này, việc thực thi quyền công dân sẽ phụ thuộc vào việc tìm kiếm lợi ích chung vượt qua những lợi ích của chính mình. Tham gia vào đời sống chính trị là ơn gọi và nghĩa vụ đạo đức của các tín hữu (Eg s.220). Từ quan điểm này, các thể hệ công dân mới hôm nay và ngày mai cần phải được định hướng để có được một bản sắc có khả năng đối mặt với những thách thức của thế giới với nhận thức và sự sáng tạo.

■ Công dân sáng tạo

Với sự phức tạp của bối cảnh văn hóa xã hội, công dân ngày nay phải sáng tạo để sinh tồn

bằng cách tạo ra sự đổi mới. Thật thú vị khi lưu ý rằng ngay cả khi tiến bộ của công nghệ được đề cao, như trong trường hợp trí tuệ nhân tạo, người ta nói rằng con người không thể thay thế bằng máy móc. Do đó, các kỹ năng như tư duy phê phán và sáng tạo phải được phát triển (x. Trí tuệ nhân tạo - Châu Âu 12).

Các tiêu chí xác định cho sự sáng tạo là gì? Một số nhà nghiên cứu mô tả đặc điểm của nó như sau. Theo nhà tâm lý học Torrance: Người sáng tạo được phân biệt bởi sự “nhanh nhạy” dựa trên cơ sở: người ấy có khả năng đưa ra những câu trả lời khác nhau khi phải đối diện với các thách thức phát sinh; sự linh hoạt này thể hiện tính uyển chuyển. Do đó, người này có khả năng đối phó cách hiệu quả với sự thay đổi; sự độc đáo này như là một yếu tố liên quan đến sự đổi mới giúp họ sống trong thế giới đương đại với sự lạc quan; từ việc xử lý các tình huống như một khả năng suy nghĩ xen kẽ giữa hội tụ và phân kỳ trong sự khác biệt với độ chính xác và phong phú của các chi tiết và sắc thái “.

Từ mô tả này, người ta nhận thức cách rõ ràng, sự sáng tạo là một quá trình phức tạp đòi hỏi một phương pháp. Đó là một kỹ năng phải được xem xét trong giáo dục từ khi còn nhỏ, bởi vì trẻ em dễ bị ảnh hưởng bởi sự thể hiện sáng tạo thực sự. Theo cách này, các thể hệ trẻ được trao quyền để phát huy tất cả tiềm năng của họ, theo các tiêu chí được chỉ ra, để sống hiện tại lấy cảm hứng từ các giá trị mạnh mẽ được thừa hưởng từ quá khứ và mở ra tương lai với sự mới lạ, hy vọng và niềm vui.

■ Công dân đạo đức để quản lý sự thay đổi.

Một khía cạnh khác mà chúng tôi thừa nhận mang tính cấp bách trong nền văn hóa đương đại đó là chủ nghĩa tương đối. Nếu đạo đức, nói chung là một bộ quy tắc điều chỉnh hành vi và hành động của con người đối với các lựa chọn tự do, công bằng và có trách nhiệm, thì công dân đạo đức phải là người có thể đối phó với sự thay đổi một cách rõ ràng, nhận thức được quyền và nghĩa vụ của họ. Theo nghĩa này, đó là đề tài đạo đức tham gia vào đời sống xã hội và trong việc xây dựng một nền đạo đức bình dân sự mở ra cho sự chung sống

27

hòa bình. Với mục đích này, Howard Gardner, nổi tiếng với nghiên cứu của ông về đa trí tuệ, đề xuất phục hồi sự thật, vẻ đẹp và lòng tốt. Đây chính là chìa khóa của quyền công dân đạo đức. Theo tác giả, những đức tính này rất cần thiết cho sự sống còn của con người và do đó, chúng có thể giúp chúng ta quản lý hiệu quả sự thay đổi cội mở với các hoàn cảnh mới trong một thái độ phân định liên tục, tránh sự thụ động và xu hướng đồng nhất với dạng thức thay đổi. Theo nghĩa này, để đối lập với sự cường điệu của trí tuệ nhân tạo và làm sống lại những đức tính đạo đức căn bản của con người, cần phải giáo dục tới một trí thông minh đạo đức.

■ *Giáo dục trí tuệ đạo đức*

Theo sự phản ánh được thực hiện cho đến lúc này, rõ ràng là chiều kích đạo đức tràn ngập mọi biểu hiện trong cuộc sống con người. Vì lý do này, con đường đào tạo của mỗi người không thể bỏ qua khía cạnh cơ bản này của hành động con người. Trong Tông huấn, *Amoris laetitia*, chúng ta đọc thấy “Làm điều đúng không phải chỉ là “việc phán đoán điều xem ra tốt nhất” hay biết rõ điều phải làm, dù việc này là việc quan trọng. Ta thường tỏ ra không nhất quán trong các xác tín của mình, bất kể chúng vững chắc ra sao; ngay khi lương tâm ta đưa ra một quyết định luân lý rõ ràng, nhiều nhân tố khác đôi lúc tỏ ra hấp dẫn và mạnh mẽ hơn. Ta cần phải tiến tới chỗ để điều tốt mà trí khôn có thể nắm bắt được có khả năng bén rễ trong ta thành một xu hướng sâu xa về cảm xúc, một thèm khát sự thiện vượt quá mọi hấp dẫn khác và giúp ta hiểu ra rằng điều ta coi như tốt một cách khách quan cũng tốt ‘đối với ta’ ở đây và bây giờ. Giáo dục đạo đức tốt bao gồm việc chỉ cho người ta thấy làm điều đúng là điều tốt đối với họ. Ngày nay, càng ngày người ta càng thấy việc đòi hỏi một điều gì đó cần đến cố gắng và hy sinh là điều kém hữu hiệu, mà không chịu chỉ cho họ thấy rõ những ích lợi mà việc này có thể đem tới”(s 265). Điều này đòi hỏi một nền giáo dục lương tâm đạo đức và ý chí, bên cạnh những đức tính tự do, sự thật, lòng tốt và vẻ đẹp. Mỗi yếu tố này phải được phát triển trong một hành trình giáo dục “thông qua các đề xuất, động lực, ứng dụng thực tế, động lực, giải thưởng, mẫu gương, mô hình, biểu tượng, phản xạ, cổ vũ, sửa



đổi trong cách hành động và đối thoại giúp mọi người phát triển những nguyên tắc nội tâm ổn định. Điều đó có thể chuyển đến việc làm tốt một cách tự nhiên. Đức hạnh là một niềm tin đã biến thành một nguyên tắc hành động nội tại và ổn định “(cf. 267).

Ngày nay, sống như những công dân trung thực trước hết là phát triển những đường nét cao đẹp về quyền công dân sáng tạo và đạo đức để đối mặt với sự thay đổi một cách hiệu quả. Trên con đường này, giáo dục là cách thức ưu việt đòi hỏi các giáo viên, phụ huynh và tất cả những ai tham gia vào việc đào tạo, bởi vì chính họ đồng hành với các thế hệ mới trong thời đại lịch sử thay đổi này.

Cuộc du hành

Gabriella Imperatore, FMA
gimperatore@cgfma.org

Người ta có thể đi hàng triệu km trong một cuộc đời, mà không hề có ấn tượng nào về các địa điểm hoặc học hỏi được điều gì đó từ những con người mà bạn vừa gặp. Di chuyển thì dễ dàng. Đó thường là do đòi hỏi của công việc, do chiến tranh hoặc trong các kỳ nghỉ người ta di chuyển từ bên này sang bên kia thế giới để gửi một tấm bưu thiếp, để chụp ảnh hay mua quà lưu niệm cho bạn bè và người thân rồi sau đó trở lại giống như cách mà người ta đã khởi hành. Có một hành trình khác có thể được thực hiện bằng cách lắng nghe, gặp gỡ người khác và cho đi chính mình.

■ Một hành trình nội tâm

Hành trình là chính cuộc sống; hành trình giúp mở mang tâm trí, mở rộng các biên cương và xác nhận căn tính. Chăm sóc hành trình này. Và hành trình sẽ chăm sóc chúng ta, vào thời điểm chúng ta quyết định thực hiện nó. Đó là quyết định để đối mặt với những điều chưa hề biết và liều lĩnh đi “trên con đường”, cho phép chúng ta hiểu được sự khẩn thiết và tầm quan trọng như thế nào trước mong muốn được lớn lên và thay đổi. Đó là điều chắc chắn sẽ dẫn đến sự thay đổi của chúng ta.

Cuộc hành trình mở ra khả năng thay đổi. Người ta không bao giờ trở lại như trước đây; nhưng là đánh giá cao và thực hiện cuộc hành trình cách “hữu ích”, khi đối diện với những phong tục và nền văn hóa khác nhau đòi hỏi cuộc hành trình đầu tiên và quan trọng phải được thực hiện trong chính nội tâm của chúng ta. Theo nghĩa này, người ta có thể bắt đầu trải nghiệm một hành trình cách xa với những điểm qui chiếu của chúng ta. Chúng ta bắt đầu một sự thay đổi, mở rộng những biên cương giúp chúng ta tốt hơn và phong phú hơn trước.

Trên thực tế, một hành trình sẽ để lại dấu ấn trong suốt cuộc đời. Đó là một hành trình với đôi mắt rộng mở để quan sát cách cẩn thận bầu khí quyển đang thay đổi của những nơi chốn, với đôi tai chú ý lắng nghe lời nói và câu chuyện của những người chúng ta gặp gỡ, với những bước chân cày xước trên những vùng đất mà chúng ta đi tới, với trái tim và tâm trí cởi mở, chú tâm để hiểu được bản chất tinh thần của nơi ta viếng thăm. Và có lẽ sau đó, “quay trở lại với những gì đã qua, để lặp lại và để đánh dấu những nẻo đường mới bên cạnh đó. Chúng ta cần phải bắt đầu lại cuộc hành trình. Luôn luôn!” Đó là những gì mà nhà thơ và nhà văn người Bồ Đào Nha, Jose Saramago, người đã đoạt giải Nobel vào năm 1998, viết trong cuốn sách Hành trình đến Bồ Đào Nha.

■ Một hành trình hướng đến người khác

“Từ mỗi chuyến đi tôi trở về với ký ức về một ai đó nhiều hơn là một thứ gì đó”. Tôi biết những địa điểm qua những câu chuyện về những người nam và những người nữ, những thanh thiếu niên và các trẻ em mà tôi đã gặp trong suốt cuộc hành trình, và bằng đôi mắt của ký ức, tôi có thể dễ dàng nhìn thấy những biểu cảm trên khuôn mặt của họ còn hơn là vẻ đẹp của nhiều phong cảnh. Những cuộc gặp gỡ này không dứt ra khỏi bạn ngay cả khi bạn đã rời khỏi đó. Có những con người, những hình ảnh được giữ lại trong bạn và có những nơi dù đã

xa nhưng cứ khiến bạn nhớ đến mãi. Nhiều người trong số họ đã trở thành bạn bè và chúng tôi vẫn giữ liên lạc với nhau.

“Hành trình thực sự cứu chúng ta không quanh quẩn với chính mình, mà hướng tới người khác, bởi vì mối tương quan với người khác luôn là khả năng của một mối quan hệ, làm cho trái tim của chúng ta được mở ra. Nó khiến chúng ta đón nhận sự khác biệt: Tôi vẫn là tôi và bạn vẫn là bạn, tuy khác biệt nhưng chúng ta là bạn bè” (José Tolentino Mendonça).

Cuộc hành trình làm thành con đường. Con đường trở thành một cây cầu mời gọi sự tiếp đón của người khác và vén mở cho thấy ý nghĩa sâu xa của cuộc sống. Mỗi người đi trên con đường trở thành người bạn, hay người anh em, không giới hạn ở việc nhìn thấy người anh em đó bởi vì ta đã gặp họ rồi. Cuộc hành trình cho phép bạn “đi xa hơn”, để thấy những gì không thể thấy và để nhận thức với chiều sâu bởi vì “những điều chính yếu thì không thể thấy được bằng mắt”.

Và cuộc gặp gỡ với người khác ở đây không nhất thiết phải là một “con người khác”. Đó cũng có thể là một nền văn hóa khác, thế giới khác, lối sống và suy nghĩ khác. Một hành trình cho phép bạn hiểu biết một thực tại khác. Và nếu bạn không gặp nó, nếu bạn không muốn khám phá nó, thực tế bạn không thực hiện cuộc hành trình, mà chỉ là đang di chuyển.

Rubén Blades Bellido de Luna, ca sĩ kiêm nhạc sĩ người Panama, trong một bài hát, trích từ album Cuộc hành trình của anh, đã đề cập đến một cuộc du hành bằng cách “đi bộ”. Vì bạn không chỉ đến một quốc gia nào đó, bằng phương tiện xe hơi hoặc xe buýt để thăm viếng, để tìm hiểu về đẹp, nền văn hóa của đất nước đó, nhưng trên hết là để hiểu những người dân và những vấn đề của họ. Một hành trình chậm bằng cách đi bộ là cần thiết, để bạn có thể dừng lại và lắng nghe bất cứ ai muốn kể một câu chuyện, muốn chia sẻ một kinh nghiệm hay một cảm xúc và như thế họ có thể học hiểu được ý nghĩa của cuộc sống. Cuộc du hành là

«Sống thì không cần thiết, nhưng nếu bạn muốn sống thì cần phải du hành».

“Ai du hành mà không gặp gỡ được người khác, thì không phải là hành trình, nhưng chỉ là di chuyển”.
(Alexandra David-Néel).



Ba thứ trong vali

1. Một cặp kính không chỉ giúp tôi nhìn thấy sự vật, mà còn cho phép tôi hiểu chúng.
2. Một tờ giấy/thanh để sao chép và tạo ra những ý tưởng hay mà tôi khám phá trong cuộc hành trình.
3. Một đôi giày thuận tiện để đi trên những đoạn đường khó khăn và bất tiện, và chắc chắn là vô cùng phong phú những điều khiến bạn ngạc nhiên

đi về phía chân trời, là gặp gỡ người khác, để hiểu biết, khám phá và trở nên phong phú hơn so với trước khi bạn bắt đầu cuộc hành trình

■ Một chuyến đi tình nguyện

Cuộc hành trình là một cơ hội để mở ra những chân trời mới: làm quen với nhau, hiểu biết những con người và các nền văn hóa khác, tham gia, học hỏi và phát triển. Những người trẻ thường chọn sống ở các quốc gia khác, ngay cả khi chỉ trong một thời gian ngắn. Nhờ có các dự án và chương trình tình nguyện đã cổ vũ cho việc di chuyển này.

Không giống như việc đi du lịch hoặc đi công tác, một hành trình dựa trên sự thúc đẩy của sự tự nguyện, mở ra một chiều hướng mạnh mẽ, ý thức và có trách nhiệm hơn. Chuyến đi tình nguyện liên quan đến sự tham gia cách năng động vào môi trường xã hội của nơi họ sẽ đến và góp phần mở ra sự đoàn kết, vượt ra khỏi biên giới quốc gia và ngôn ngữ, giúp tái khám phá bản chất tự nhiên, vượt qua rào cản văn hóa và ngôn ngữ. Với việc tình nguyện, tình nguyện viên học cách trở thành những công dân năng động và liên văn hóa. Bạn sẽ sở hữu được cách suy nghĩ

rộng mở hơn và thoát khỏi những định kiến.

“Người du hành, con đường không gì khác ngoài những bước chân của bạn. Người du hành, không có sẵn con đường nào ngoài con đường mở ra theo từng bước chân. (Antonio Machado).”

ngày, tình nguyện viên khám phá ra những người bạn đồng hành trên cùng chuyến hành trình là cuộc sống, giáo dục lẫn nhau vượt xa những gì họ nhìn thấy nơi nhau, khám phá ra Lời được hiện diện nơi những tình huống thất vọng nhất của hiện hữu: Lời đó đủ để có thể quan sát cẩn thận làm thế nào để Lời vượt qua mọi cử chỉ và lời nói của chúng ta. Cuộc hành trình đã để lại dấu ấn trong đời sống của nhiều người và ngày càng nhiều hơn nữa, Họ sẽ để lại dấu ấn theo dòng thời gian. Bởi vì, người khác và những nơi khác luôn có một thứ gì đó mà chúng ta chưa biết. Điều đó sẽ thay đổi cuộc sống của chúng ta và mở ra hướng tới những chân trời mới.

Giáo dục xã hội

Paolo Ondarza

paolo.ondarza@gmail.com

Những người lớn chúng ta nhận thấy nhiều lúc có một hố sâu ngăn cách thế hệ đã quen với việc nhìn thấy con cái chỉ sau vài cú chạm có thể kích hoạt các chức năng mà chúng ta không bao giờ chờ đợi từ một máy tính bảng. Những người trẻ sống trong không gian ảo cách tự nhiên: đó là nơi gặp gỡ và đôi khi dường như đã thay thế bức tường nơi chúng ta gặp gỡ bạn bè khi còn trẻ. Trên mạng xã hội họ trao đổi thông tin, và tương quan. Thực tế, kỹ thuật số không chỉ là công cụ truyền thông, mà còn là một nơi cư ngụ.

Chúng tôi bị ấn tượng khi đối diện với một người - qua màn hình - có thể hành động hoặc nói chuyện trên Web như thể họ chưa bao giờ làm điều đó trong thực tế. Từ những người phô trương lập dị cho đến những người ôn hòa và bình tĩnh trong cuộc sống hàng ngày, khi trò chuyện đều có thể để lộ ra sự hung hăng bất ngờ. Như những khán giả và diễn viên của một sự thay đổi xã hội và của những tiềm năng to lớn được Internet cung cấp, chúng ta cũng nhận ra những thách thức mà không phải lúc nào chúng ta cũng có khả năng ứng phó. Con người với phẩm giá bất khả xâm phạm phải là trung tâm của cuộc cách mạng kỹ thuật số. Cần phải tránh không làm gia tăng nền văn hóa phát tán các hình ảnh nhằm che dấu giá trị. “Chúng ta cần nhân bản hóa cộng đồng xã hội ngang qua hành trình tự nhận thức và tinh thần trách nhiệm”, Giáo sư Triết học Flavia Silli của Đại



học Laterano ở Roma - Ý là một chuyên viên về thuyết nhân vị đã giải thích. “Chúng ta đang tham dự một sự tiến triển mang tính thẩm mỹ của thực tại. Thật tốt đẹp khi khôi phục lại mối quan hệ đúng đắn giữa thực tại vật lý và thực tại ảo”.

■ *Đâu là thách đố phải đương đầu?*

«Thách đố đó là ngang qua các phương tiện truyền thông xã hội, hệ thống các dấu hiệu tách rời hoàn toàn với cuộc sống thực được phát triển và xây dựng cùng với một mô phỏng song song về thực tại. Đó là một thực tại có thể nhận thức được khi chúng ta chịu suy nghĩ về nó. Ví dụ, nếu chúng ta nghĩ về sự lan truyền của trò chơi điện tử trong giới trẻ: nó là siêu thực, một sự gia tăng sức mạnh trong con người, nơi đó không có sự đối chiếu mà chỉ là tự đối chiếu. Tuy nhiên, sự khôn ngoan, vốn là đặc điểm của giống vượn người “homo sapiens” trong việc tìm kiếm ý nghĩa không thể hoàn toàn bị dập tắt bởi cuộc cách mạng kỹ thuật số. Đó là lý do tại sao cần phải khôi phục lại mối tương quan đúng đắn giữa hình ảnh, thực tế và chủ thể để nhân bản hóa thế giới ảo”.

■ *Điều gì đã làm nổi lên việc sử dụng rộng rãi các phương tiện truyền thông xã hội?*

«Ngày nay, tất cả chúng ta đều chìm ngập trong các phương tiện truyền thông xã hội như WhatsApp, Instagram, Facebook, Twitter... Việc sử dụng này nên theo đúng quy định, chính vì vậy cần có một phương pháp tiếp cận có phê phán và phục hồi sức hấp dẫn của con người đối với tính nhân học, vốn là nguồn gốc của các loại tương quan. Phương tiện truyền thông xã hội trên thực tế là phương tiện để tương quan. Rất tự nhiên xét về mặt giáo dục, việc sử dụng chúng bao hàm ý thức trách nhiệm. Chỉ ngang qua việc sử dụng có trách nhiệm, chúng ta mới có thể tạo điều kiện cho một sự tương tác và giao thoa đúng đắn giữa trực tuyến và ngoại tuyến. Chúng ta phải thừa nhận rằng mạng xã hội đã cho thấy rõ mong muốn giao tiếp và tìm kiếm sự nhận biết xã hội của mỗi người. Tuy nhiên, có một số vấn đề quan trọng là cần học cách phân định và hướng dẫn để biết chọn lựa. Con cái của chúng ta cho rằng việc hiển thị hình ảnh của chúng trực tuyến là rất quan trọng. Trên các mạng xã hội, chúng tìm kiếm

sự công nhận giá trị ngang qua các lượt thích. Nhưng liệu tiêu chuẩn qui định sự đánh giá bản thân có thể bị lệ thuộc vào sự công nhận của người khác thông qua các hình ảnh?

Đặc biệt đối với những người trẻ, họ nổi kết lòng tự trọng, và cảm thấy có lòng tự trọng khi được yêu thích và khi hồ sơ hình ảnh được công nhận từ cộng đồng xã hội. Tiếp đến, một vấn đề quan trọng khác là: quá trình thể hiện bản thân ra bên ngoài, đôi khi dẫn đến “hội chứng rút lui” khỏi xã hội. Tôi có thể dễ dàng khép kín trong căn phòng của mình cả tháng, mà không có một mối quan hệ đích thực nào như thế cũng vẫn đủ; Chúng ta nghĩ tới hiện tượng của những hikikomori ở Nhật Bản và bây giờ cũng phổ biến ở phương Tây. Đó là một tự tham chiếu được nuôi dưỡng bởi một sự quân bình sai lệch. Chúng ta không bao giờ được quên giá trị của tính chất thể trong các mối tương quan. Mối quan hệ liên chủ thể được kết nối cách sâu sắc với tính hữu hình. Khi tôi gặp một người, tôi thể hiện bản thân ngang qua cơ thể và các tín hiệu mà chỉ có cơ thể mới có thể gửi đi: các cử chỉ, khuôn mặt đỏ bừng... Trong những mối quan hệ sâu sắc, luôn bao hàm tính chất thể mà trong các giao tiếp ảo không hề có”.

■ *Làm thế nào chúng ta có thể chỉ dẫn cho các thế hệ mới một mối quan hệ đúng đắn với thế giới kỹ thuật số?*

“Theo gợi ý của nhà Tâm lý trị liệu ở lứa tuổi phát triển, Alberto Pellai, chúng ta những người lớn, được mời gọi suy tư về những năm đầu đời của con cái chúng ta. Trên thực tế, chúng ta thường đăng tải hình ảnh của chúng trên các mạng xã hội mà không do dự. Càng có nhiều quy tắc chúng ta tự đặt ra cho mình trong việc sử dụng hình ảnh của chúng, đến lượt chúng, chúng sẽ hiểu rằng phải tuân theo các quy tắc trong thế giới xã hội».

■ *Làm thế nào để sống một mối quan hệ đúng đắn giữa thực tại vật lý và thực tại kỹ thuật số?*

Chúng ta được mời gọi kết hợp giao tiếp trực tuyến và ngoại tuyến. Trước hết, cần tránh sự tách rời giữa hình ảnh và thực tại và tái khám phá sự đối thoại thay vì tìm kiếm giá trị theo dư luận. Tôi sẽ đề xuất việc tăng cường các đặc tính của sự tham gia cách tích cực và có trách nhiệm vốn là nét đặc trưng của đối thoại xã

hội, ngang qua việc khám phá lại điều mà tôi sẽ định nghĩa là logo-filia. Ở đây, tôi đã mượn một thuật ngữ của Michele Federico Sciacca đưa ra vào những năm 70. Sciacca đã cho thấy nguy cơ của thái độ kỹ trị Tây phương. Logo-filia được hiểu là việc tái sở hữu thái độ có ý thức, tương phản với sức mạnh của một đề nghị không hợp lý về mặt hình ảnh.

Thuật ngữ logos (lý trí - lời nói) có một sự kết nối kép về mặt ngữ nghĩa, nối kết những người đối thoại tham gia vào cuộc đối thoại với một sự chia sẻ rộng mở về một điều gì đó mà họ đang nỗ lực tìm kiếm ý nghĩa vượt qua sự thể hiện. Điều quan trọng là tự hỏi, chúng ta cho các phương tiện truyền thông xã hội vai trò nào? Có phải chúng chỉ là một trò giải trí, một sự thoát ly khỏi những mối quan hệ liên chủ thể hay ngược lại chúng ta coi chúng như là một phương tiện tương quan của “giống vượn người - kỹ thuật số”? Nếu đúng như thế thì cuộc cách mạng kỹ thuật số đã thẩm thấu vào mọi khía cạnh của cuộc sống chúng ta, các phương tiện truyền thông xã hội sẽ phản ánh các khía cạnh cấu thành của con người trong sự liên tục tồn tại giữa trực tuyến và ngoại tuyến. Chỉ dừng lại ở sự tường thuật về bản thân qua các hình ảnh có nguy cơ làm cho mối quan hệ giữa những người đối thoại trở nên hời hợt. Hình ảnh không xác định được hiện hữu mà chỉ là cách diễn tả không hoàn hảo về nó”.

■ *Trên mạng xã hội có thể cung cấp một hình ảnh biến chất về bản thân?*

“Luigi Stefanini khẳng định, căn tính trên hồ sơ xã hội thường đẩy áp những mong chờ, thất vọng, mong muốn, sự phóng chiếu của cái tôi. Hình ảnh có thể thể hiện cả một thế giới không khai triển những mong chờ, nên không bao giờ được tuyệt đối hóa. Trên hồ sơ xã hội của tôi,

thông qua các hình ảnh và video, tôi có thể làm cho mình mỉm cười và cho vào hình ảnh đó một ý nghĩa sâu sắc mà tôi tìm kiếm nhưng chưa tìm thấy, chưa đáp ứng đúng với sự thật của những gì tôi là. Đó là sự dối phóng của những gì tôi muốn thể hiện với người khác mà điều đó không phải lúc nào cũng xác thực. Vì lý do này, điều quan trọng là luôn nối kết hình ảnh đến sự hiểu biết của chủ thể tạo ra hình ảnh. Nếu không, chúng ta có nguy cơ hời hợt khi đọc và không nắm bắt được ý nghĩa thực sự của một hình ảnh. Chỉ khi mối quan hệ toàn diện và được xây dựng từ việc hiện diện trực tuyến và ngoại tuyến, tôi mới có thể xác định liệu trên thực tế hình ảnh đó có tương ứng với trạng thái của chủ thể hay không. Đây là một khía cạnh rất quan trọng bởi vì hình ảnh cấu thành có chức năng ám chỉ và không đầy đủ. Nói theo triết lý của sự hiểu biết, hình ảnh được tạo ra bởi chủ thể không bao giờ chứa đựng toàn bộ hữu thể mà chỉ thể hiện được một phần của nó. Điều này không có nghĩa là hình ảnh nhất thiết phải thay đổi hoặc che giấu đối tượng mà nó thể hiện. Nó chỉ đơn giản là thể hiện một sự hợp lệ, nhưng không luôn hoàn chỉnh trong sự gắn bó hữu hình với thực tại. Hình ảnh được đưa ra luôn “khác với những gì bạn là”», nhà nhân học Luigi Stefanini đã nói.

■ *Vì thế, đó là một lời nhắc nhở mạnh mẽ về trách nhiệm, cả về phía người đăng tải hình ảnh và người thưởng thức nó, trong một nhân quan của sự đối thoại đích thực.*

Chắc chắn rồi. Tinh thần trách nhiệm, xét về mặt ngữ nghĩa, khơi dậy cảm giác được mời gọi để đáp trả cho một điều gì đó. Nếu chúng ta không ý thức được ý nghĩa của việc đăng tải hoặc giải thích một hình ảnh, chúng ta cũng mất đi tinh thần trách nhiệm.



Những du khách của thế kỉ XXI thách đố của tính đương đại

Maria Baffundo, FMA
hmariab@gmail.com

Marshall McLuhan (1911 - 1980), nhà triết học, nhà khoa học và giáo viên người Canada, một người có tầm nhìn vĩ đại, đã làm một cuộc cách mạng trong thập niên 60 khi đề xuất lý thuyết về ảnh hưởng và quyền lực của phương tiện truyền thông đối với thực tại. Ông khẳng định rằng tốc độ quá nhanh của truyền thông sẽ làm toàn bộ xã hội loài người bắt đầu biến đổi và lối sống của họ sẽ trở thành tương tự như trong một ngôi làng. Nhờ những tiến bộ công nghệ, mọi cư dân trên hành tinh bắt đầu hiểu biết lẫn nhau, giao tiếp với nhau tức thì và trực tiếp; Điều đó muốn nói đến làn sóng truyền thông đơn hướng, giống như trong một ngôi làng, nơi mọi người có thể nói và thông truyền với nhau.

36

Polifonia



Tầm nhìn của McLuhan miêu tả “ngôi làng toàn cầu” và là nguồn gốc của toàn cầu hóa, một hạn từ được nhiều người biết để định nghĩa về xã hội hiện nay. Đó cũng chính là động cơ của nhiều sáng kiến trong không gian truyền thông và kỹ thuật đã dẫn đến sự khai sinh của mạng xã hội, với mục đích rút ngắn khoảng cách và để có “mọi thứ” trong tầm tay. Đặc biệt là từ nửa sau thế kỷ XX, quá trình toàn cầu hóa này đã đạt đến chiều kích hoàn vũ và được củng cố nhờ hiện tượng đa văn hóa, công nghệ thông tin và truyền thông

Thật không dễ chút nào khi di chuyển trong “ngôi làng toàn cầu” này, đó là một chuyến đi khứ hồi, giữa các khu vực dân cư, vùng ngoại ô, những câu chuyện, những thay đổi về mô hình và ý nghĩa. Công dân của thế kỷ XXI là những du khách mới, họ sẽ phải chuẩn bị những hành lý khác với những người thuộc truyền thống và phải thích nghi thời hiện tại. Cần tái định nghĩa nội dung mới và ý nghĩa của việc là “du khách”, bởi vì hành trình luôn đi theo hai hướng: đưa đến con tim nhân loại và hướng ra môi trường xung quanh.

■ Động cơ của hành trình là gì?

Vào đầu thập kỷ mới, từ ngữ trở nên quan trọng hơn, ảnh hưởng đến các môi trường khác nhau trên toàn thế giới. Giáo Hội và mỗi thành viên của mình không thể đứng ngoài, hướng chỉ là Hội dòng FMA. Trong việc chuẩn bị cho Tổng Tu nghị XXIV, một trong những từ ngữ quan trọng mời gọi suy tư là “tính đương đại”, đã được giới thiệu rõ ràng trong Thư Luân lưu 985 như bản chỉ đường cho du khách:

“Thế giới đương đại không chỉ là một phạm trù thời gian. Đây là một mối quan hệ đa phức với thời đại, nó gắn liền với cách nhìn bối cảnh xã hội, chính trị, tôn giáo, thể chế, giáo dục và văn hóa mà

Thuật ngữ “đương đại” (tiếng La tinh là contemporaneus, lần lượt xuất phát từ tiền tố “con-”, có nghĩa là “hội tụ” hoặc “gặp gỡ”, và thuật ngữ tempus, có nghĩa là “thời gian” hoặc “thời lượng”), là một tính từ chỉ tính chất, được sử dụng rộng rãi nhằm để cập đến những gì thuộc về cùng thời gian hay thời điểm.

ta đang sống. Con người đương đại dẫu ý thức bóng tối của hiện tại, vẫn có khả năng nắm bắt được ánh sáng của nó; biết giải thích thời đại của mình bằng cách đặt nó trong tương quan với quá khứ; biết đọc lịch sử và giá trị của nó trong cách thức khác biệt, biết biến đổi từ Kronos - thời gian hữu hạn, thành Kairós - thời gian cứu rỗi, rộng mở cho những bất ngờ của Thiên Chúa. Ý thức khoảnh khắc chúng ta được mời gọi “hiện diện” là điều kiện cho sứ mệnh của chúng ta”.

*Càng tiến về trước, tôi càng
tiến gần bản thân tôi*
(Dom Helder Camer).

Trong phạm vi đào sâu và cố gắng hiểu ý nghĩa của “tính đương đại”, chúng ta nói đến việc xây dựng căn tính, về giá trị mới của thời gian

và không gian, về ý nghĩa khác của “nhà”, cuối cùng là việc ở trong cái hôm nay của lịch sử, với kinh nghiệm và học hỏi kinh nghiệm của cuộc sống, của ký ức. Để lại một bên những lịch sử địa phương để biến chúng trở thành một lịch sử hoàn vũ duy nhất với nhiều mối liên hệ hỗ tương, là khuôn mặt của chủ nghĩa nhân văn mới. Đây là cách để biến Kronos (kinh nghiệm sống) thành Kairos (thời gian của Chúa).

Thời đương đại này nhấn mạnh đến “văn hóa kỹ thuật số”: nhận thức cùng nhau, kỹ năng và khả năng, tương tác với các công cụ khác nhau và phương tiện kỹ thuật số. Chúng tác động đến sự tồn tại của con người, đến mối liên hệ với môi trường và xã hội. Những phương tiện truyền thông mới làm cho việc truyền thông giữa hàng triệu triệu con người là có thể, bằng việc tạo ra “ý thức chung toàn cầu”.

Những người sống trong môi trường kỹ thuật số không chỉ là người sử dụng. Họ được gọi là người đối thoại. Họ có thể tương tác, sáng tạo, tham gia và xúc tiến những tri thức mới ở cấp độ toàn cầu. Đây là cách thức mới để tạo ra văn hóa, tính chất của không gian và nền tảng kỹ thuật số.

Ở đây muốn đề cập tới những người có tầm ảnh hưởng, nghĩa là những người có khả năng ảnh

hưởng trên người khác, kích thích những phản ứng và thúc đẩy xây dựng những ý tưởng thông qua internet

37

và các phương tiện kỹ thuật số. Có rất nhiều các đề xuất trên các mạng xã hội đến nỗi các công ty lớn có thể tiếp cận chúng cách dễ dàng, nhanh chóng và với lượng lớn quảng cáo như thể nó tạo ra cái gọi là tầm ảnh hưởng của việc tiếp thị. Trong môi trường Kitô giáo, ví dụ về người có tầm ảnh hưởng được kể lại trong những câu chuyện của Đức Thánh Cha Phanxicô trên Instagram và Twitter có đến hai triệu người theo dõi. Họ là hai tu sĩ người Tây Ban Nha Sr. Xiskya Valladares - người rao giảng Tin mừng cách mạnh mẽ trên mạng xã hội và là người sáng lập Rete@iMission, mạng lưới của các nhà truyền giáo trong thời đại kỹ thuật số; người kia là Cha Daniel Pajuelo một youtuber và là một rapper.

Năm 2017, trong bản báo cáo trình bày mối tương quan về “Tình trạng thế giới của trẻ em” (link: https://www.bibliotecaunicef.uy/doc_num.php?expl-num_id=189) , UNICEF đã khẳng định: “Nếu khai thác thích đáng và truy cập toàn diện, công nghệ kỹ thuật số có thể thay đổi tình trạng trẻ em bị bỏ rơi vì nguyên nhân nghèo đói, chủng tộc, nhóm sắc tộc, giới tính, khuyết tật, di cư, cô lập về địa lý – giúp trẻ kết nối vào một thế giới nhiều cơ hội và trang bị cho chúng những kỹ năng cần thiết để có thể thành công trong thế giới kỹ thuật số.



Có thể bước đi một mình, nhưng người bộ hành giỏi là người biết rằng hành trình lớn lao chính là cuộc đời và cần có bạn đồng hành.
(Andrew McCarthy).

Nhưng nếu chúng ta không nói rộng lối tiếp cận, công nghệ kỹ thuật số có thể tạo nên một lỗ hổng mới, ngăn không cho trẻ em phát huy hết tiềm năng của chúng. Và nếu chúng ta không hành động ngay lập tức để theo kịp những thay đổi nhanh chóng, những rủi ro trực tuyến có thể làm trẻ em dễ tổn thương hơn vì bị khai thác, lạm dụng, thậm chí là nạn buôn người, cũng như những mối đe dọa ít rõ ràng hơn cho thiện ích của chúng”.

Đã đến lúc lên đường, đến nơi chúng ta được trao phó nhiệm vụ chuẩn bị hành lý cho năm 2020. Bản chỉ đường rõ ràng rồi, môi trường di chuyển là thời Đương đại: Sống theo trái tim và bối cảnh riêng của nó với chủ đích!

La bàn hướng dẫn cũng rất rõ: Chúa Kitô và Tin Mừng của Ngài. Ngài định hướng và đồng hành với chúng ta trong suốt hành trình, khuyến khích chúng ta thực hiện những ước mơ riêng.

Như một cộng đoàn giáo dục trong thời Kairos mới này, chúng ta tự hỏi: Cái gì không thể thiếu trong va-li? Đây là thách đố chất vấn thực tại địa phương và Tỉnh dòng của chúng ta? Đây là bước đường phải theo?

Nào, can đảm lên! Chúc một hành trình sống tốt đẹp!



Người trẻ và ý tưởng hành hương

Veronica Petrocchi

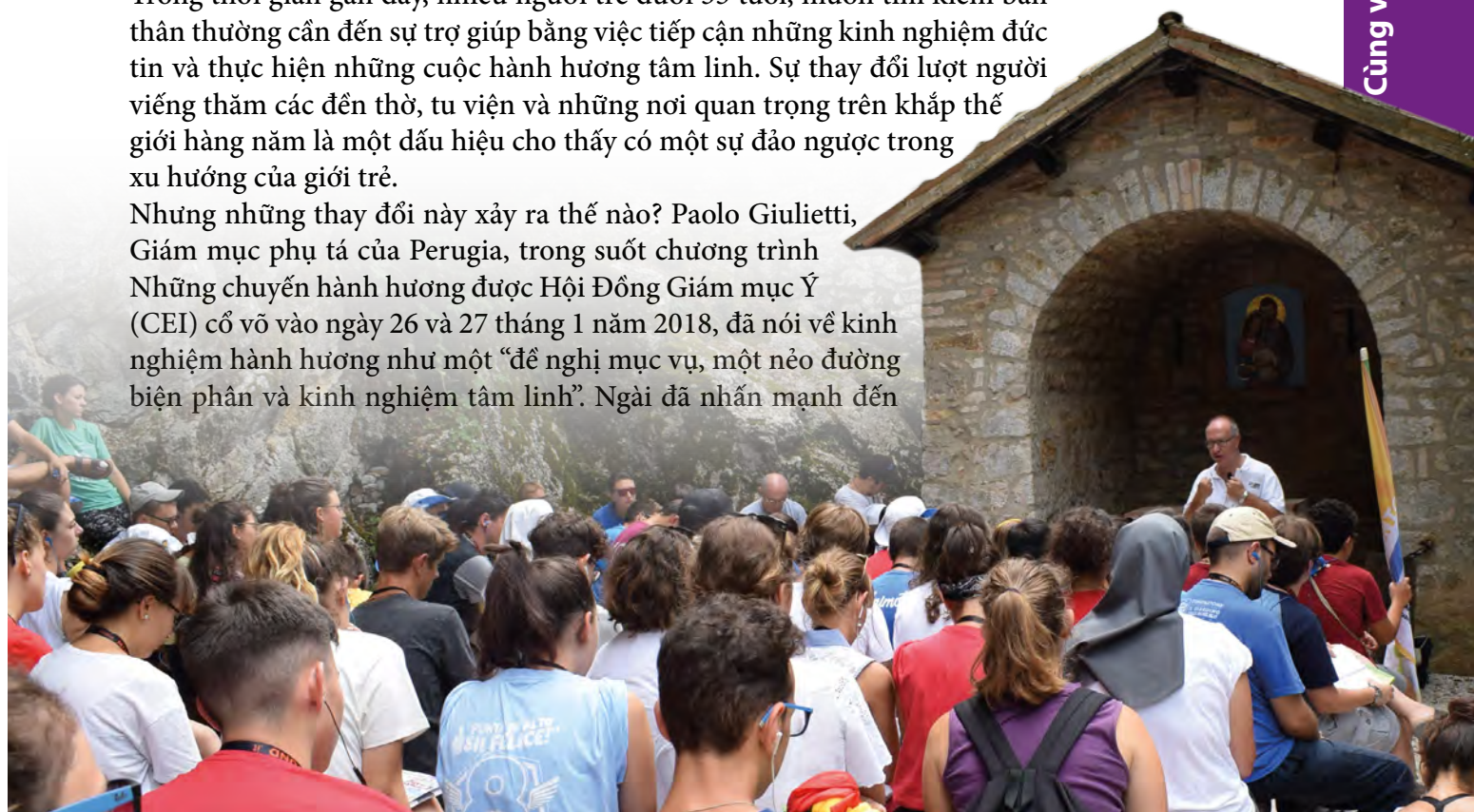
veronica.petrocchi91@gmail.com

Hành hương là nỗ lực muốn thay đổi một điều gì đó khởi đi từ chính mình. Không phải mọi chuyến đi đều giống nhau và chọn loại hành trình nào để đi là yếu tố quyết định để hiểu những gì bạn có thể đạt tới. Chẳng hạn, chuyến hành trình dọc theo con đường Francigena, một tuyến đường hành hương cổ xưa ở trung tâm châu Âu; Có những con đường của đức tin, con đường của các vị Thánh giúp chúng ta lần theo dấu vết những câu chuyện và những dung mạo thánh thiện đã sống tình yêu dành cho Thiên Chúa và con người và sau đó là những kinh nghiệm của chính bạn. Đó có thể là những kinh nghiệm được xây dựng dựa trên những sở thích cụ thể và gắn liền với các giai đoạn mang tính cá nhân. Cũng có những con đường chẳng dẫn đến đâu vì quá ngắn ngủi. Vì thế, các bạn cần phải tự tìm kiếm thông tin và sự giúp đỡ từ những người đã trải nghiệm và biết nhiều hơn chúng ta.

Có những người đã nói đồng ý và can đảm rời khỏi nhóm, để hóa thân thành nhân vật Jack Frusciante (x. *Enrico Brizzi, Jack Frusciante rời nhóm. Mondadori* 1992) và để tìm kiếm một cái gì đó tốt hơn, quan trọng hơn, mang tính quyết định và sâu sắc hơn những cuộc trò chuyện, các biểu tượng cảm xúc và tin nhắn.

Trong thời gian gần đây, nhiều người trẻ dưới 35 tuổi, muốn tìm kiếm bản thân thường cần đến sự trợ giúp bằng việc tiếp cận những kinh nghiệm đức tin và thực hiện những cuộc hành hương tâm linh. Sự thay đổi lượt người viếng thăm các đền thờ, tu viện và những nơi quan trọng trên khắp thế giới hàng năm là một dấu hiệu cho thấy có một sự đảo ngược trong xu hướng của giới trẻ.

Nhưng những thay đổi này xảy ra thế nào? Paolo Giulietti, Giám mục phụ tá của Perugia, trong suốt chương trình Những chuyến hành hương được Hội Đồng Giám mục Ý (CEI) cổ vũ vào ngày 26 và 27 tháng 1 năm 2018, đã nói về kinh nghiệm hành hương như một “đề nghị mục vụ, một nẻo đường biện phân và kinh nghiệm tâm linh”. Ngài đã nhấn mạnh đến



7 yếu tố: **Tách ra** nghĩa là tạm dừng lại những lịch trình hàng ngày để tương tác trong một không gian và thời gian khác, theo một cách thức khác chưa từng có so với trước đây; **Khó nhọc**: thử thách chính bạn và trải nghiệm không chỉ những khả năng mà cả những bất toàn của bản thân; **Sống cô tịch**: cơ hội để tận hưởng không gian tĩnh lặng chủ yếu để ở lại với chính mình; **Người khác**: trong hành trình bạn nhận ra rằng bạn cần những người khác đồng hành với bạn, một sự hiện diện thân thiện; **Kỳ diệu**: cuối cùng là thời gian để nhận ra điều kỳ diệu nơi những địa điểm và nền văn hóa mới, để chiêm ngưỡng cảnh quan, thành phố và các ngôi thánh đường lớn; **Truyền thống**: theo dấu vết của một truyền thống của nơi mà bạn tham gia; **Cầu nguyện**: mỗi hành trình đều chuyển tải một thông điệp tôn giáo và một sự qui chiếu đến những mẫu nhiệm. Những người trẻ được giúp đỡ để nhận ra sự hiện diện của Thiên Chúa trong cuộc sống của họ.

■ Trên hành trình tìm kiếm Thiên Chúa và chính mình

Những người trẻ đang tìm kiếm đức tin và những cuộc hành hương là một sự hỗ trợ cho sự tăng trưởng nhân bản và tâm linh. Mỗi năm có hơn 35.000 người hành hương chọn đến các nơi thánh. Trong số đó các bạn ở độ tuổi từ 13 đến 35 chiếm một lượng đáng kể. Điều này cho thấy có sự tăng trưởng vượt bậc trong mối liên kết giữa những người trẻ và đức tin. Đồng thời, cũng thấy được những động lực đã thúc đẩy những người trẻ bắt đầu cuộc hành hương: đau khổ, bệnh tật, tìm kiếm hạnh phúc, lựa chọn cuộc sống ...

Ngang qua những cuộc hành hương, các bạn trẻ nhìn thấy cơ hội cứu rỗi và được tái sinh, như một cách thức để vượt qua nỗi sợ hãi bên trong. Họ không tìm kiếm phép màu, nhưng thực hiện một hành trình nội tâm và thiêng liêng để sắp xếp lại những gì họ đã mất trong hành trình cuộc sống hàng ngày.

Nhiều người trẻ, sau khi đối diện với hành trình đức tin, họ nói rằng họ đã tìm thấy nơi mình một động lực không thể tưởng tượng và sức mạnh để đối diện với những thách đố trong cuộc sống. Tất cả điều này là nhờ vào lời

cầu nguyện, đức tin, sự hỗ trợ của người đồng hành, các tình nguyện viên và những người hành hương mà họ gặp gỡ.

Những cảm xúc thực sự, những khoảnh khắc ý nghĩa được kể lại, được sẻ chia để những người khác cũng có thể trải nghiệm sức mạnh và chiều sâu của những cuộc hành hương đức tin. Tuy nhiên, người hành hương không phải là khách du lịch. Họ buông mình vào những trải nghiệm của người khác, của Đấng tối cao và sống cách tròn đầy cuộc gặp gỡ duy nhất, độc đáo và không giả tạo trong nội tâm của họ.

Có lẽ, cách tiếp cận đức tin và đời sống cầu nguyện của những người trẻ, cũng học được từ những giáo huấn của Đức Thánh Cha Phanxicô. Con người nhân bản và sự khiêm nhường của Ngài đã hợp nhất chúng ta ngay khi bắt đầu triều Giáo hoàng của ngài. Đức Thánh Cha đã để tâm đến chúng ta và trên hết ngài biết làm thế nào để tiếp cận với chúng ta, nói bằng thứ ngôn ngữ của chúng ta, phá vỡ mọi bức tường và đưa chúng ta đến gần với Chúa Kitô hơn: *Các con đừng hài lòng với những gì đang qua đi, hãy can đảm mơ ước. Hạnh phúc của các con là vô giá và không thể đem ra giao dịch; Hạnh phúc không phải là một “ứng dụng” mà các con tải xuống trên điện thoại di động của các con: ngay cả những phiên bản mới nhất cũng không thể giúp các con trở nên tự do và vĩ đại trong tình*



yêu. Tình yêu tự do là yêu mà không cần sở hữu: yêu người khác mà không muốn họ là của riêng mình, nhưng để họ được tự do. Người bạn thật sự của Chúa Giêsu được phân biệt chủ yếu dựa trên tình yêu cụ thể, chứ không phải tình yêu ảo tưởng”.

Lời nói của Đức Thánh Cha đi thẳng vào trái tim, ngay cả trái tim của những người trẻ vẫn còn xa rời đức tin. Mọi người đều được Đức Thánh Cha khuyến khích tìm kiếm hạnh phúc và tự do thực sự trong hành trình đời sống của họ: Tự do không phải là lúc nào cũng có thể làm những gì mình muốn. Điều đó chỉ làm cho chúng ta khép kín, xa cách, ngăn cản chúng ta trở thành những người bạn cởi mở và chân thành; Không phải là khi tôi ổn thì mọi thứ đều ổn. Chúng ta cũng cần biết nói không. Mặt khác, tự do còn là món quà giúp bạn chọn điều tốt: Ai biết chọn lựa điều tốt là người tự do, những ai tìm kiếm điều làm Thiên Chúa vui thích, ngay cả khi điều đó làm cho họ mệt mỏi thì cũng là người tự do. Chỉ với những chọn lựa can đảm và mạnh mẽ mới làm cho những giấc mơ vĩ đại nhất trở thành hiện thực. Những ước mơ đó đáng trả giá bằng cả sự sống. Đừng hài lòng với sự tầm thường, đừng “ở lại” trong những thoải mái và tiện nghi “.

■ Hành hương, cùng các bạn trẻ.

Jack Kerouac đã viết trong một cuốn tiểu thuyết mang tính biểu tượng Beat Generation. Trên đường: «Một anh chàng cao lớn, gầy gò với chiếc mũ rộng vành đã dừng xe trước xe chúng tôi và đi về phía chúng tôi; Anh ta giống như một cảnh sát trường. Chúng tôi đã âm thầm chuẩn bị câu chuyện của chúng tôi. Anh đến gần mà không vội vã. Các bạn đang lang thang đâu đó hay các bạn đang đi du lịch không mục đích?»

Trên con đường cùng đi với những người trẻ trong trái tim của thời đương đại, đó cũng là một thách đố cho các nhà giáo dục. Nó lôi kéo các nhà giáo dục vào cuộc chơi và đam mê giúp những người trẻ lớn lên trong đức tin. Ngay bây giờ tôi mời bạn và yêu cầu bạn cùng đi một đoạn đường với chúng tôi. Và trong khi tôi cố gắng hiểu và lắng nghe bạn, tôi cũng hiểu và lắng nghe chính mình. Đi cùng nhau là dấu nhận ra các môn đệ. Đó là logic của Tin Mừng. Tham gia vào một hành trình tâm linh, mở ra cho thế giới, cho sự kỳ diệu của Tạo hóa và vẻ đẹp của người khác, sẽ tạo động lực và chất lượng của một trải nghiệm giúp chúng ta khám phá ra những thực tại mới. Điều đó giúp chúng ta quan tâm hơn đến những mối tương quan đầy nhân bản, củng cố các mối liên kết với một thực tại mạnh mẽ, sống động và không bị ràng buộc, làm thay đổi những khoảnh khắc không thể lặp lại của cuộc sống.

Du hành... một câu chuyện thú vị!

Elisa Molinari, FMA
elisamolinari@yahoo.it

“Cứ bắt đầu bằng một lời nào đó: Ôi đẹp quá, bạn thực sự đã ghi hình được rồi! Và rồi bạn đang ở trên vùng đất mà có ai đó nghĩ rằng nếu không ghi kịp ghi hình lại thì nó sẽ mất đi, như thể nó không hiện diện. Vì thế, để giữ cho khoảnh khắc đó sống động bạn phải chụp hình và cố gắng chụp càng nhiều càng tốt: cố gắng để chụp lại mọi tấm ảnh khi có thể, hoặc chăm chú vào mọi khoảnh khắc chỉ nhằm để chụp hình. Cách thứ nhất có vẻ ngu xuẩn, cách thứ hai lại hơi điên rồ” (Italo Calvino, *The difficult loves*, từ “Chuyến phiêu lưu của một nhiếp ảnh gia”, Mondadori, Milan, 2016, p.47).

Được thu hút bởi vẻ đẹp của những gì đã thấy và vô cùng ngạc nhiên, con người luôn cố tìm cách để “chụp hình lại” hoặc lưu giữ những dấu tích đáng nhớ.

Nếu như nhiếp ảnh chính thức ra đời từ phát minh của Louis Mandé Daguerre với bức ảnh nguyên mẫu của Daguerre, thì từ năm 1839, nó đã có thể tái hiện không giới hạn những gì chụp được trên vật liệu nhạy sáng. Và rồi có lẽ những hang động Lascaux với nghệ thuật vẽ tranh nổi tiếng mô tả các loài vật với rất nhiều chi tiết đã được ghi lại như là nỗ lực ban đầu để cố định những gì giác quan muốn nắm bắt bằng mọi giá. Thật vậy, được thu hút bởi vẻ đẹp của những gì đã thấy và vô cùng ngạc nhiên, con người luôn cố tìm cách để “chụp hình lại” hoặc lưu giữ những dấu tích đáng nhớ.

Đôi khi xảy ra là người ta tìm thấy những “bức ảnh cũ” bị vàng ố do ánh sáng hay bị hư hại theo thời gian. Tuy nhiên, chúng vẫn không mất đi vẻ quyến rũ cổ điển không thể cưỡng lại được và trên hết chúng vẫn không ngừng trả lại sự quý giá của những ký ức gắn liền với chúng. Quần áo, kiểu tóc, đồ đạc từ những thời đại trước có thể khiến chúng ta buồn cười trong thời đại công nghệ cao mà chúng ta đang trải qua, nhưng chúng lại là những thứ mà chúng ta không muốn mất đi, ngay cả khi chúng đã bị phai mờ hoặc nhăn nhúm, bởi lẽ chúng đánh dấu những quãng đời quan trọng của chúng ta.

■ Giá trị của khoảnh khắc

Nhiếp ảnh theo nguyên ngữ có nghĩa là một văn bản được viết bằng ánh sáng – có thể được xem như một phương tiện lưu giữ những khoảnh khắc mà chúng ta không muốn quên. Đó là một dụng cụ hỗ trợ thay đổi theo thời gian, theo nhịp của những phát minh trí tuệ và ánh sáng, cho tới lúc này với

nhiếp ảnh kỹ thuật số thì đã không còn giữ được tính nhất quán vật lý thực sự. Tuy nhiên, chúng ta vẫn không mất đi ao ước được lưu giữ, in ấn và hiển thị đến nỗi mà chiếc máy Polaroid huyền thoại – loại máy chụp hình duy nhất có thể in ảnh trực tiếp – mới đây đã hồi sinh và trở lại trên thị trường. Tuy nhiên, trong khi đời sống hàng ngày có vẻ vụn vặt và nhàm chán không đáng để ghi lại, thì chụp ảnh về những chuyến đi sẽ đem lại cho con người cơ hội để hồi phục, để đặt mình trong những bối cảnh xa lạ, để khám phá những thế giới mới và để kể những tách mình ra khỏi đời thường ở một không gian tuyệt vời nào đó.

■ Ở đây lúc này

Mãi đến giữa thập niên 90 thì những câu chuyện về các chuyến đi mới được kể lại khi người ta bắt đầu chụp hình, các bản trình chiếu hay gặp lại nhau trong gia đình để nhìn thấy nhau trong những vùng đất đáng mơ ước khi đi xa. Tuy nhiên, ngày nay, máy ảnh kỹ thuật số được tích hợp trong điện thoại di động, và đặc biệt qua mạng xã hội, chúng cho phép chúng ta chia sẻ hình ảnh cùng

lúc với những người ở nhà đang nóng lòng chờ đợi những tin tức cập nhật về những nơi chúng ta đã đến hay những món ăn đã thưởng nếm.

“Hãy để tôi mơ!” là một bình luận trên WhatsApp về một số bức ảnh du lịch mà tôi đã may mắn ghé thăm. Chúng ta hãy nghĩ đến điều đó, trong bối cảnh hiện nay khi các album ảnh chỉ được xem là kho lưu giữ các kỷ niệm, được phân loại theo năm và địa điểm đã ghé thăm nhanh chóng trở nên lỗi thời và chỉ là các khung ảnh ảo, có thể chẳng ai bắt gặp và nhanh chóng bị thay thế bởi những câu chuyện từ phương tiện truyền thông xã hội (chủ yếu là Instagram, Facebook, WhatsApp) chỉ kéo dài trong 24 giờ để thỏa mãn cơn đói tin tức và cảm xúc tức thời của người dùng.

Như Silvano Petrosino, triết gia và giáo sư Triết học về Truyền thông, đã nói: “Mọi người luôn ước muốn để lại một tín hiệu nào cho thấy sự hiện diện của họ, căn tính của họ và không ngừng lặp lại với người khác: đừng quên rằng



tôi vẫn tồn tại (S. Petrosino, Dấu hiệu tuyệt vời. Truyền thông, kinh nghiệm, tường thuật - San Paolo, Cinisello Balsamo, 2015, tr.16). Một sự hiện diện có thể được báo cáo ngay lập tức tại đây lúc này thông qua thiết bị định vị, chỉ rõ vị trí mà bạn đang chụp ảnh ngang qua thiết bị của bạn

■ Ảnh chụp trong tâm tay của mọi người

Sự ra đời của kỹ thuật số chắc chắn dẫn những điều mới lạ tuyệt vời. Đầu tiên là làm cho ảnh ngay lập tức hiển thị, cho phép bạn chụp lại ảnh khác ngay lập tức nếu không hài lòng. Đây là một lợi thế không thể nghi ngờ khi chuyển đi khó thực hiện hoặc khó có khả năng trở lại cùng địa điểm trên hoặc khi tham gia những chương trình hiếm có như Ánh sáng phía Bắc. Thứ hai là không phải sợ lãng phí phim ảnh và tiền bạc để ghi hình, vì có thể chụp được nhiều ảnh bao lâu bộ nhớ lưu trữ còn cho phép và có quyền xóa những bức ảnh xấu vào lúc khác. Một lợi thế khác có liên quan đến sự tiến bộ không

ngừng về chất lượng của các camera được tích hợp với điện thoại thông minh, có điều chỉnh tự động và độ phân giải ngày càng tăng - yếu tố quyết định sự cạnh tranh giữa các thương hiệu lớn - và ứng dụng chỉnh sửa ảnh (trình chỉnh sửa) làm cho các bức ảnh được mọi người tiếp nhận cách dễ dàng với kết quả gần như chuyên nghiệp. Bộ lọc và hiệu ứng cũng cho phép bạn tùy chỉnh các pô ảnh, thể hiện phong cách và tâm trạng: ký ức, cổ điển, tình cảm, hấp dẫn... chỉ là một vài ví dụ.

■ Kể lại những chuyến đi

Trong mỗi chúng ta đều có nhu cầu tự nhiên là kể lại, chia sẻ với người khác cảm xúc về những chuyến đi được trải nghiệm trực tiếp: *“Một người khi giao tiếp thường chia sẻ những gì liên quan đến bản thân họ cho người khác. Ở đây chủ đề phức tạp về các mối tương quan được nói đến: như một điều hiển nhiên, để đạt tới công cảm, luôn biết đi vào mối tương quan với người khác* (S. Petrosino, Ảo ảnh của truyền thông xã hội.

44



Interlinea 2019, tr.19).

Đúng vậy, câu chuyện luôn cần có người nghe, nếu không nó sẽ rơi vào khoảng không, vào quên lãng. Và kể chuyện là một nghệ thuật đòi hỏi khả năng giữ chân những người dõi theo chúng ta, gắn bó với lời kể của chúng ta, như thể việc kể lại hành trình của chúng ta mang tính độc đáo. Nói chung, chúng ta càng tích cực trong các chuyến đi, chúng ta sẽ càng được dõi theo, bởi vì chúng ta lôi kéo sự chú ý của người khác với một điều gì đó mới và khác thường. Các blogger du lịch biết rất rõ điều đó, một du khách thời 2.0 là người chuyên chia sẻ những câu chuyện, lời khuyên, hình ảnh và video trên Web với tất cả người hâm mộ. Để thành công, #hashtags là không thể thiếu, đó là những từ khóa, một loại nhãn theo chủ đề (thẻ) ảnh hưởng đáng kể đến mức độ phổ biến hay những yếu tố khác của các bức ảnh.

■ Những câu chuyện tương tác

Nhưng sự mới lạ thực sự nằm ở tiềm năng mới của những câu chuyện truyền thông xã hội. Ai trong chúng ta chắc đã từng kết nối một bản nhạc với một khoảnh khắc tuyệt vời nào đó mình trải qua? Các câu chuyện trên Instagram và Facebook ngày nay cho phép bạn liên kết bài hát với hình ảnh và ca từ của nó. Để tương tác với những người dõi theo chúng ta, bạn cũng có thể tạo một bản khảo sát, chèn nhãn dán, hình ảnh động làm nổi bật câu chuyện hoặc liên kết đến các trang web mà chúng ta muốn họ truy cập, hay tạo ra sự chờ đợi bằng việc đếm ngược thời gian trước một chuyến khởi hành hay một sự kiện sắp diễn ra

■ Chuyến đi năng động

Theo những lời của Italo Calvino, chúng ta có thể rơi vào nguy cơ muốn chụp mọi bức ảnh, để lưu trữ ký ức ngay cả trước khi sống khoảnh khắc hiện tại đó - và gửi ảnh đi ngay để nói rằng “tôi đang ở đây” - như thế chúng ta đánh mất vẻ đẹp của cảnh tượng thực sự nằm trước mặt chúng ta. Khi nhìn mọi sự qua ống kính máy ảnh, bạn cũng trở nên đòi hỏi và tìm kiếm một vẻ đẹp gần như nhân tạo, đôi khi quên thường nếm độ chân thực, không qua bộ lọc của những khung hình mà chỉ khi tận mắt nhìn thấy mới nhận ra độ sâu thực sự. Tuy nhiên, việc sử dụng tốt nhiếp ảnh kỹ thuật số, công nghệ mới và những câu chuyện

cũng mang đến một cơ hội phi thường để gia tăng những hành trình, cho phép chúng ta chia sẻ cảm xúc với những người ở nhà và cá nhân hóa trải nghiệm của chúng ta bằng âm thanh, lời bình và nhận xét bên ngoài.



Hành trình giữa những thế giới đối nghịch

Uğur Gallen (@ugurgallen) là một bạn trẻ Thổ Nhĩ Kỳ rất sáng tạo, người thường đưa lên mạng xã hội những hình ảnh được xử lý bằng kỹ thuật oxymoron và đặt những cặp hình ảnh trái ngược bên cạnh nhau nhằm khơi dậy lương tâm và dẫn đến việc suy tư về những nghịch lý trong thế giới này. Trong các ảnh ghép kỹ thuật số của mình, các nguyên mẫu vùng chiến tranh và các nguyên mẫu ở những nơi bình thường đặt cạnh nhau để cho chúng ta thấy mặt tối mà chúng ta thường không muốn thấy để khỏi bị liên lụy, bằng cách thờ ơ với chúng hoặc tin rằng không liên quan gì đến chúng ta. Bởi lẽ các sự kiện và con người đó xa vời với cuộc sống của chúng ta. Chiến tranh / hòa bình, chết/ sống, hạnh phúc/ tuyệt vọng là một số cặp hình ảnh được nghệ nhân này khai triển, kết hợp với một loạt hình ảnh hoàn hảo và gần như tự nhiên chồng lên một loạt các hình ảnh của thế giới tương phản, gây ra tác động có vẻ rất sốc nhưng lành mạnh cho người xem.

<https://www.instagram.com/ugurgallen/>

Ở đó... với trái tim Salesien đầy chất Tin mừng

Eliana Petri, FMA
petrifma@gmail.com

Làm thế nào để chúng ta có thể đối mặt với những thách thức của thời đương đại? Trước hết, cần ý thức về khoảnh khắc chúng ta đang sống với những nguy cơ, những cơ may, sự phức tạp của nó. Và rồi “Hãy ở đó!” “Ý thức về giây phút trong đó chúng ta được mời gọi “ở đó” là điều kiện cho sứ mệnh của chúng ta” (Thư luân lưu số 985, chuẩn bị TTN XXIV).

46

Hướng tới TTN XXIV

Vậy, “hãy ở đó” ... bằng cách nào?

Chúng ta cần sống thời đại của chúng ta với tầm nhìn của các nhà giáo dục - là những người biết nhìn các thách đố như những cơ may, biết diễn dịch thời đại này bằng chủ nghĩa hiện thực, biết đưa ra lời giải đáp cho các vấn đề vốn khuấy động và làm cho nhân loại lo lắng, có viễn ảnh toàn diện về con người. Điều này có

nghĩa là sống thời gian như là kairós – thời điểm cứu độ, vốn đòi hỏi sự chú ý và những từ bỏ, đòi hỏi rời khỏi tâm thức “chúng ta đã luôn làm như thế”, theo quán tính, với một ánh nhìn bi quan. Đây không phải là thời điểm để hành động như các tiên tri tiên báo về tai họa. Sống thời gian Kairos mời gọi chúng ta vun trồng một ánh nhìn lạc quan, như những chiếc “ăng-ten” sẵn sàng bắt



lấy những hạt giống mới mẻ được Chúa Thánh Thần khơi dậy để giúp cộng đoàn Giáo hội có được ánh nhìn tốt lành này. Đồng thời, chúng ta có thể tìm ra những con đường mới và can đảm đến với mọi người, nhất là những người trẻ nghèo khổ hơn.

Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói về huyền nhiệm của những cuộc gặp gỡ: «Ngày nay, khi các mạng lưới và phương tiện truyền thông nhân loại đã đạt đến những tiến bộ chưa từng có, chúng ta cảm thấy thách thức của việc khám phá và chia sẻ “khoa thần bí” của việc sống cùng nhau, hòa mình, gặp gỡ, đón nhận và nâng đỡ nhau, lao mình vào một dòng thác hỗn mang, có thể trở thành một kinh nghiệm thực sự về tình huynh đệ, một đoàn người sống tình liên đới, trong một cuộc hành hương thánh thiêng» (EG, 87). Theo nghĩa này, Linh đạo Salêdiêng nói về việc đánh giá mối quan hệ giáo dục, về những tương quan liên vị được đóng ấn bằng sự trong sáng và lòng nhân ái, về tinh thần gia đình, tính trọng tâm của con người được tạo dựng theo và giống hình ảnh của Thiên Chúa, cùng với mối thiện cảm dành cho thế giới.

Với ánh nhìn của Đức Maria

Do đó, chúng ta cần nhìn và học nơi Đức Maria. Tiệc cưới ở Cana khẳng định rằng đã có Mẹ “ở đó”. “Động từ này khơi gợi một thực tại ổn định, mà lịch sử có thể dựa vào đó. Nó mang tính biểu tượng về sự thật - đá tảng” (Simoens Yves, Phúc âm theo Gioan. Magnano (BI), Edizioni Qiqajon 2019).

Mẹ đã hiện diện cách trọn vẹn, tham dự vào một đám cưới đã xảy ra thật trong lịch sử. Mẹ là người đầu tiên nhận thấy sự thiếu hụt: “Họ hết rượu rồi”. Và không chỉ do “ánh nhìn toàn thể” là đặc nét của trực giác nữ tính, nhưng vì Mẹ biết rằng nhân loại đang thiếu thứ rượu của một đời sống đích thực do Chúa Giêsu mang đến. Đức Maria biết rõ những người mà Mẹ đang sống cùng, Mẹ nhận ra sự bất ổn của cặp vợ chồng mới cưới và để không xảy ra những bi kịch vô ích hoặc những lo lắng do thiếu tiên liệu. Mẹ đã lấp đầy sự thiếu hụt bằng cách đưa mọi người đến với điều chính yếu: “Hãy làm điều Ngài nói với anh em”, nghĩa là Mẹ đưa họ đến với Chúa Giêsu, Đấng duy nhất có khả năng lấp đầy cơn khát hạnh phúc và sự sống viên mãn của chúng ta.

Với trái tim Nguyên xá

Với chính con tim tràn đầy Tin mừng của Đức Maria, Don Bosco và Mẹ Mazzarello đã đáp trả cho thời đại của các ngài. Don Bosco chưa bao giờ rút lui khỏi lịch sử, ngài không sợ đối diện với những thách đố của thời đại. Ngài đã không bao giờ nản lòng khi đối diện trước nghịch cảnh. Trái lại, ngài dẫn mình để đáp trả trước những chất vấn và những mối bận tâm của những người trẻ. Vì điều đó, ngài đã thành lập các nguyên xá, các lớp học buổi tối, trường hướng nghiệp, các nhà thờ, nhà in. Ngài soạn thảo các kế hoạch cho sứ mệnh, ngài đã đi bước trước trong giới truyền thông bằng cách sử dụng các kỹ thuật tiên tiến như viết các

châm ngôn và những cụm từ trên các bức tường, quảng bá kịch nghệ, âm nhạc, viết sách và nhiều loại hình khác v.v ... Vì thế, Đức Thánh Cha Pi-ô XI đã khẳng định về ngài: “*Khi đó là một vấn đề liên quan đến nguồn gốc sâu xa của những thiện ích, Don Bosco luôn muốn là người tiên phong trong tiến trình đó*” (PIO XI, Bài nói chuyện với các tham dự viên tại lễ phong chân phước của Don Bosco, ngày 3 tháng 6 năm 1929 và Gia đình Salesien tại Roma, 11 tháng 5 năm 1930, trong các diễn văn của Đức Piô XI, II tr. 92 và 326).

Chính Don Bosco đã viết cho Carlo Vespignani: “*Đối với những gì đem lại lợi ích cho những người trẻ đang gặp nguy hiểm hoặc để phục vụ cho việc tìm kiếm các linh hồn về cho Thiên Chúa, thì tôi sẽ liều lĩnh chạy đến*” (Thư của Don Bosco gửi cho Carlo Vespignani, ngày 11 tháng 4 năm 1877. Rome LAS 2012, 344). Được thúc đẩy bởi đức ái của Đức Kitô, vị Mục tử nhân lành và với thái độ chăm chú và tiên liệu của Đức Maria, ngài đã là một con người “đương đại” cách sâu xa trong thời đại ngài, với đôi chân bám trụ trên mặt đất và đôi mắt chăm chú hướng về trời cao. Nơi nào có Thiên Chúa thì ở đó luôn có hạnh phúc.

Với lòng ân cần từ mẫu của mẹ Mazzarello

Mẹ Mazzarello, ở cách xa ánh đèn và những trung tâm lớn của lịch sử, nhưng đã hoàn toàn “đương đại” với những người dân trong làng và mẹ đã hòa nhập vào bối cảnh phức tạp của thời đại đó với sự sáng suốt, khôn ngoan và những dự định lớn lao. Mẹ đã tham gia

47

cách sâu xa vào đời sống giáo xứ qua việc lựa chọn ơn gọi Con Đức Mẹ Vô nhiễm. Sau khi mắc bệnh thương hàn, mẹ thực hiện một lựa chọn giáo dục mang tính tiên liệu rất rõ ràng để đáp ứng trước nhu cầu của các thiếu nữ thời đó. Mẹ đã đón nhận lời mời gọi của Thiên Chúa “Ta trao phó chúng cho con bằng cách sống “ở đó” trong Giáo hội và trong xã hội của thời đại mình, với cảm thức trách nhiệm, tham dự cách khiêm tốn và năng động vào việc đổi mới nó.

Khi biết được những dự định của Don Bosco, mẹ cảm thấy được mời gọi cộng tác với ngài vào việc thành lập Hội Dòng FMA, bằng cách trở thành Mẹ và nhà đào luyện của cộng đoàn tiên khởi. Mẹ đã sống sứ mệnh ấy như một lời mời gọi “hiện diện” cách trọn vẹn trong lịch sử của thời đại mẹ với sức mạnh được nhân bản hóa của Tin Mừng và với tính ngôn sứ của tinh thần truyền giáo. Sự đóng góp của Maria Domenica đã có một âm vang Giáo hội vượt ra khỏi giáo xứ Mornese nhỏ bé qua việc đảm nhận một ý

nghĩa mang tính hoàn vũ. Đây là lý do tại sao mẹ được công nhận là một “nhà giáo dục” mang tính lịch sử không thể nhầm lẫn (đc Gioan Paul II, Sự thánh hiến của chị em hãy trở thành một mẫu gương cho các thiếu nữ mà chị em hướng đến, Huấn từ của Gioan Phaolo II, Nhà xuất bản Vatican 1982, 919) với danh hiệu Mẹ và Đấng Đồng Sáng lập của Hội Dòng Con Đức Mẹ Phù Hộ.

Ngày nay, chúng ta được yêu cầu tái khám phá bí quyết “ở đó” của Chúa Giêsu, của Đức Maria, của Don Bosco và của Mẹ Mazzarello bằng việc vun trồng một trái tim chiêm niệm. Sự chiêm ngắm không kéo chúng ta ra khỏi các anh chị em của chúng ta và những thử thách của lịch sử, cho bằng giúp chúng ta đắm mình cách thực sự vào thực tại, dẫn chúng ta đến những nỗ lực sâu sắc trước những vấn đề nóng bỏng của thời đại mà chúng ta đang sống với một trái tim Tin mừng. Đời sống thiêng liêng giúp chúng ta cảnh tỉnh và ý thức về thế giới xung quanh, rằng những gì tồn tại và xảy ra đều trở thành một phần của sự chiêm ngắm và suy niệm, mời gọi chúng ta đáp ứng một cách tự do và không sợ hãi; nghĩa là hướng chúng ta đến một sự đáp trả sáng tạo và để sống với thái độ chủ động, trong suốt và tích cực. (x. NOUWEN Henri J. M., I tre movimenti della vita spirituale. Viaggio spirituale per l'uomo contemporaneo, Brescia, Editrice Queriniana 2004, 43-44).

Hành trình nội tâm của âm nhạc

Mariano Diotto, SDB
m.diotto@iusve.it

Nhà văn và nhà thám hiểm người Pháp Alexandra David-Néel đã phát biểu vào đầu thế kỷ XX rằng: “Những ai ra đi mà không gặp gỡ được người khác thì không phải là ra đi, họ chỉ đang chuyển động”. Nếu dùng cùng phép ẩn dụ đó ngày hôm nay, chúng ta có thể nói như sau: “Những ai ra đi mà không gặp gỡ chính mình, họ không lớn lên, họ đứng yên tại chỗ”.

Các bạn trẻ ngày nay cũng như trong quá khứ luôn sống trong âm nhạc, một hành trình nội tâm để tìm kiếm chính mình, để hiểu thế giới quanh họ, để dọi phóng vào tương lai. Chắc chúng ta còn nhớ giai điệu bài Country Road của John Denver với những lời ca chất chứa nỗi sầu đầy nhung nhớ vào năm 1971. Anh ao ước được trở về nhà, là môi trường nhắc anh nhớ đến tuổi thơ đầy hạnh phúc: “Hãy đưa tôi về, những con đường quê, đến nơi tôi thuộc về...”. Ra đi không phải chỉ là đi đến mà còn là quay về.

Hành trình nội tâm của riêng bạn
Mỗi người chúng ta có một lý do cá nhân, bên trong khiến chúng ta nghĩ về một hành trình khám phá những điều mới mẻ. Ca sĩ Ultimo nói về điều này trong bài hát Dance of Uncertainty: “Tôi đã mất thời gian để nhìn vào trong tôi và tôi đã sửa chữa một vài thói quen, nhưng rồi đêm đến

và tôi tự hỏi điều ấy có nghĩa gì. Vũ điệu của những điều không chắc chắn sẽ đến và có một nơi mà tôi đánh mất tất cả - vì để chính mình và thế giới được bình yên, bạn mơ ước điều đó dù chỉ là thoáng qua”. Ultimo tự hỏi đâu là ý nghĩa của nỗ lực sống, hiểu và được hiểu. Chúng ta đọc thấy trong lời bài hát nỗi buồn và ước vọng của anh trước những mẫu nhiệm của cuộc đời. Phải đối diện với chúng bằng cách giải phóng mình khỏi những suy nghĩ nhân loại, giải phóng tâm trí để hướng về người khác “vì để được bình yên với chính mình



và thế giới, bạn có thể cố gắng bay lên ca, vượt ra khỏi chính mình”.

Du hành là một nhu cầu bên trong mà tất cả chúng ta đều có; Điều đó có nghĩa là tìm kiếm, không chỉ đơn giản một điều gì đó nhưng còn là tìm kiếm chính mình. Về cơ bản, hành trình này là một sự khám phá cho phép chúng ta biết thêm những con người mới và làm cho chúng ta trở thành những người tốt hơn. Đó cũng là ý tưởng của ca sĩ người Anh, James Arthur, trong bài hát Sự thật: “Tôi thấp lùn tìm vinh quang, thấp lùn tìm giấc mơ, thấp lùn cho một điều duy nhất dẫn tôi trên những nẻo đường. Đừng nói với tôi rằng lửa ấy đã tắt, vì tôi không muốn tin điều đó. Vì tôi đã mở mắt ra và tìm thấy con đường. Sự thật giải phóng tôi”. Mỗi hành trình là một sự khám phá bản thân, vượt ra ngoài những quy ước mà thế giới và xã hội áp đặt trên chúng ta.

Điều quan trọng trong hành trình là duy trì sự tích cực và không nản lòng. Đây là thông điệp mà Elton John chia sẻ trong bài hát ‘Không bao giờ quá muộn’, đó là một phần của nhạc phim nổi tiếng Vua sư tử. “Không bao giờ là quá muộn để xoay chuyển mọi thứ, để hồi phục, để làm sáng tỏ quá khứ, để khơi dậy cõi lòng của những người đang nghi ngờ, thất bại hay tuyệt vọng. Nếu ai đó nói với bạn rằng hết rồi thì bạn sẽ chẳng đi đến đâu cả. Không bao giờ là quá muộn, tôi hy vọng nó không bao giờ là quá muộn. Không bao giờ quá muộn để trở lại nẻo đường của bạn, để tìm lại vài điều, dấu không tìm lại được tất cả. Tôi nghĩ rằng tôi hạnh phúc, và đôi khi tôi đã thực sự hạnh phúc. Nỗi buồn cũng quan trọng không kém vì chúng ta phải mang cả gánh nặng và hy vọng. Không bao giờ là quá muộn”. Thực tế trong một cuộc phỏng vấn, ca sĩ người Anh này nói rằng: “Không bao giờ là quá muộn để thay đổi ý tưởng, và điều này cũng xảy ra trong cuộc đời tôi. Tôi đã có một bản hùng ca vào những năm 1990. Vinh quang ấy cho tôi một cái nhìn sâu sắc mới về những gì chúng ta đang làm với cuộc sống của chúng ta và nếu chúng ta phạm sai lầm, chúng ta luôn kịp



thời thay đổi mọi thứ, để làm điều đúng đắn cho gia đình và bản thân”.

■ Chuyến hành trình cho hai người

Chuyến đi cũng là cơ hội dành cho hai người tìm hiểu nhau nhiều hơn và quyết định không còn sống hời hợt nữa. Lady Gaga and Bradley Cooper đã thể hiện điều đó qua Shallow, ca khúc đoạt giải Quả cầu vàng, giải Oscar và 2 giải Grammy: “Hãy nói với tôi một điều gì đó, cô gái. Bạn có hạnh phúc trong thế giới hiện đại này không? Hay bạn cần nhiều hơn? Bạn có đang tìm kiếm một điều gì khác? Tôi đang rơi xuống. Trong thời điểm tốt đẹp này, tôi tìm thấy chính mình, ước muốn thay đổi và trong thời điểm tồi tệ này, tôi sợ hãi chính tôi. Hãy nói với tôi điều gì đó, chàng trai. Bạn có mệt mỏi khi phải lấp đầy

khoảng trống? Hay bạn cần nhiều hơn thế? Rất khó để giữ nó lại phải không? Bây giờ chúng ta đã đi quá xa.

Trong những lời này chứa đựng sự thất vọng và bất ổn về một thế giới mà ngày nay chỉ cống hiến cho chúng ta những điều hời hợt. Nhưng bên cạnh đó, còn có một ý chí muốn thay đổi, để đào sâu hơn về chính mình và khám phá đâu là sự thật

“Tôi đã phải chịu đựng và giờ đây tôi sợ rằng không có ai cứu tôi. Đó là tất cả hoặc không có gì khiến cho tôi phát điên lên. Tôi cần có ai đó giúp chữa lành. Một vài người biết, một vài người có, một vài người nắm giữ. Rất dễ để nói lên, nhưng nó không bao giờ giống nhau. Tôi cho rằng tôi thích cách bạn làm tê liệt các nỗi đau. Giờ ngày đã tàn, đêm buông màn tăm tối, và bạn không

còn bên tôi để đưa tôi đi qua tất cả”.

Đó cũng là sự tuyệt vọng mà Lewis Capaldi thể hiện trong bản Ballad Someone you loved. Sự giúp đỡ của một người luôn bên cạnh không phải lúc nào cũng là giải pháp tốt nhất bởi lẽ họ có thể giảm bớt vấn đề hoặc tránh né nó. Trong thực tế, mỗi chuyến đi đại diện cho một thách thức bền bỉ gắn liền với trách nhiệm và sự dẫn thân cá nhân nhằm xây dựng một thế giới tốt hơn và làm việc chăm chỉ để hoàn thành nó.

■ Hành trình thiêng liêng

Hình ảnh ẩn dụ của hành trình bên trong cũng có thể được sử dụng để chỉ hành trình nội tâm hướng đến một hành trình tâm linh thực sự. Như Franco Battiato hát trong bản Lombra della luce (Shadow of Light) về một nẻo đường thiết thân dọi phóng về niềm hạnh phúc cho tới khi chúng ta đạt được khả năng kết hợp bản thân với vẻ đẹp của thiên nhiên, với tuyệt đối và tìm được hạnh phúc trong chính bản thân mình. “Hãy bảo vệ con khỏi những thế lực thù nghịch, khỏi bóng đêm khi con mê ngủ, khi con thiếu ý thức, khi con không xác định được con đường phải đi. Xin đừng bỏ rơi con, bởi lẽ



niềm vui của tình yêu sâu xa nhất hay những niềm khao khát mềm mại nhất của trái tim chỉ là cái bóng của ánh sáng. Xin nhớ đến con. Con bất hạnh biết bao khi lạc xa huấn lệnh của Ngài. Làm thế nào để không lãng phí thời gian còn lại. Và xin đừng bỏ rơi, xin đừng bỏ rơi con! Bởi lẽ sự yên bình con cảm nhận được trong các đan viện hay sự hài hòa mong manh của các giác quan cũng chỉ là cái bóng của ánh sáng”. “Bất kể trải nghiệm hay chuyến đi của con người là gì, nó luôn chỉ là cái bóng của sự vĩ đại mà chúng ta có thể sống. Sự tương phản giữa ánh sáng và bóng tối, cứu rỗi và đau khổ, thờ ơ và tội lỗi chỉ là giai đoạn của một quá trình lớn hơn liên quan đến chúng ta và dẫn chúng ta tới tương lai. John Steinbeck, nhà văn Hoa Kỳ chia sẻ: “Con người không làm nên chuyến đi. Chuyến đi làm nên con người”. Thực tế là vào cuối mỗi hành trình, chúng ta trở nên ý thức hơn về những đổi thay của bản thân, hiểu biết hơn về những gì chúng ta đạt được. Về cơ bản, mỗi chuyến đi làm nên câu chuyện của mỗi người, là cơ hội để trưởng thành, để thay đổi, để hy vọng, và thậm chí đôi khi để mơ tưởng và thất bại.

Nơi họ cần ở lại

Daniele Gaglianone and Stefano Collizzolli

Andrea Petralia

andrea.petralia95@gmail.com

Có một đất nước khi phải đối mặt với nỗi sợ hãi và bất công, đã đoàn kết và đấu tranh cho quyền con người mỗi ngày theo một đường lối không chính thức và không có cơ cấu. Nơi họ cần ở lại kể về 4 phụ nữ Elena, Georgia, Jessica, và Lorena ở những độ tuổi khác nhau. Họ ở những nơi khác nhau lại cùng dần thân vào những hoạt động mà thoát nghe rất vô lý. Những phụ nữ này xuất hiện ở những nơi gần như không thể hiểu nổi. Chỉ khi lắng nghe những câu chuyện và về với cuộc sống hàng ngày của họ, chúng ta mới khám phá một loạt những lời nói và cử chỉ, sự phi thường trong nét giản dị của họ. Chúng ta thấy rằng họ không đi lạc nhưng đã đến để ở lại trong một nơi chốn rất thật, nơi mà họ cần phải có mặt.



Có một đất nước mà việc di chuyển được an toàn, dành thời gian và nguồn lực để biểu lộ lòng hiếu khách và cho các hành động rất cụ thể của tình liên đới. Đó là nước Ý, nơi đã chọn xây “những chiếc cầu chứ không phải những bức tường”. Đất nước này có nhiều câu chuyện đáng kể lại và đó cũng là sứ điệp trọng tâm của bộ phim tài liệu Nơi có nhu cầu ở lại, của Daniele Gaglianone và Stefano Collizzolli.

Nhiều tình nguyện viên khác nhau tham gia vào các hoạt động tiếp nhận đã được lắng nghe. Trong số đó có Georgia, Elena, Lorena, và Jessica. Bốn người phụ nữ này có một điểm chung: “họ ở lại đó bởi vì họ vui thích và đã biến những việc làm này thành một bốn phận trong đời họ, đôi khi rất mệt mỏi và đầy thách thức những cũng thật sự dồi dào, phong phú” như Collizzolli đã nói trong một phỏng vấn.

Ý tưởng của bộ phim tài liệu đến từ Zalab, một Hiệp Hội hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, phân phối và quảng bá các phim tài liệu xã hội và các dự án văn hóa, với sự hỗ trợ của tổ chức các Bác Sĩ Không Biên Giới và của các tổ chức dân sự và phi lợi nhuận khác.

Trong trái tim của thời đương đại

Có bài nói chuyện về những quỹ đạo của cuộc đời, không luôn được biết đến, kể về những người đã đến Ý và khám phá ra nhiều câu chuyện về các tình nguyện viên. Họ đang đứng trên những chiếc cầu này và đã chăm chú nhìn vào nước Ý. Đó là những câu chuyện rất quan trọng mà phần nào chưa được công bố.

Bộ phim tài liệu bắt đầu với hành trình ở khu vực biên giới giữa Bardonecchia (Ý) và Briançon (Pháp) nơi Elena sống. Chỉ trong vài tháng, cô đã chào đón một người trẻ Camerun được cứu sống trong một trường hợp cực đoan bởi một số tình nguyện viên trong vùng núi Alper. Sau đó chuyển cảnh đến thành phố Como nơi cô gái Georgia, 26 tuổi làm thư ký tại một văn phòng bác sĩ. Một ngày kia, trong khi cô đang tìm mua một đôi giày, cô nhìn thấy một trại dã chiến với một trăm người di dân ngay trước nhà ga trong thành phố. Nó nằm ở biên giới Thụy Sĩ nhưng nay đã bị đóng cửa. Ngay lập tức cô nghĩ đến việc dừng lại để giúp đỡ và rồi quyết định dành hẳn một tuần của kỳ nghỉ để tiếp tục giúp họ. Hiện nay, Georgia vẫn đang ở đó. Lorena 64 tuổi, là một nhà trị liệu tâm lý ASL tại Pordenone. Cùng với Andrea, họ trở thành điểm quy chiếu mang lại sự trợ giúp, cung cấp thông tin và sự chú ý cho những người tị nạn trong rừng rậm. Tại đây, có một khu công nghiệp đã bỏ hoang nhiều năm trước giờ trở thành nơi trú ngụ cho những người Pakistan, Afghanistan và Bengal. Và cuối cùng là Jessica, người trẻ nhất, cô sinh viên 22 tuổi đến từ Cosenza sống ở một toà nhà hoang tàng cùng với 80 người khác.

Những người phụ nữ dũng cảm

Georgia, Elena, Jessica, và Lorena là 4 phụ nữ người Ý đã chấp nhận sống thời đương đại với lòng dũng cảm. Chính sự ‘cố chấp’ nhưng thanh thản, và đầy sáng kiến nữ tính để ‘ở lại đó’ nơi mà bạn cần phải ở lại. Họ đã gửi đi một thông điệp và lời chứng về cuộc sống mà tôi hy vọng có thể lôi cuốn tất cả chúng ta.

4 câu chuyện về 4 người phụ nữ là những nhân vật chính. Họ rất khác nhau về tuổi tác lẫn xuất thân. Họ muốn kể lại những gì đã xảy ra với họ

Trong khi tăng lớp chính trị theo đuổi những gì khẩn cấp và thấy rõ ràng, có những người hành động mỗi ngày vì phẩm giá và sự công bằng.

và khuyến khích chúng ta suy tư về “Nơi họ cần ở lại”. Họ giúp chúng ta tự nhìn lại mình bằng việc kể một câu chuyện về sự nhập cư chủ yếu về những người di dân. Tong thực tế, các nhân vật chính đều là những người bình thường, họ “làm chính trị mà không biết phải làm thế nào”, họ cho đi những gì có thể, đấu tranh cho những điều vĩ đại. Và họ thấy bản thân mình phải đối diện cụ thể với một tình huống ngoại biên, loại trừ, hỗn độn, không thể ngoảnh mặt làm ngơ. Họ đã ở lại tại nơi mà họ

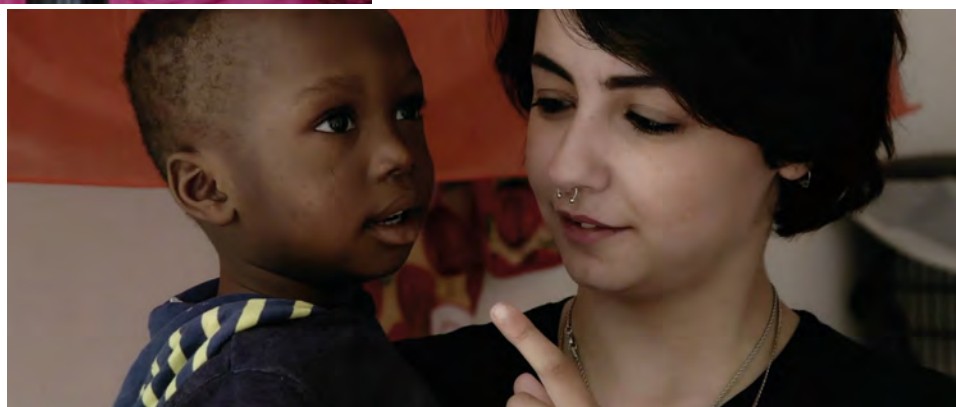
cảm thấy cần phải ở lại.

Đó là một bộ phim tài liệu vượt ra khỏi chủ đề về tình trạng nhập cư. Bộ phim này nói với chúng ta về sự đáp trả mang tính khả thi trước những thách thức của một thời đương đại đầy phức tạp. Bộ phim không chỉ đề cập đến vấn đề nhập cư từ quan điểm của những người buộc phải chọn lựa rời khỏi. Bộ phim còn nói với chúng ta về những năng lực của chính mình khi so sánh nhân loại này với thế giới để chia sẻ số phận của nó.

Đó không phải là mục tiêu và là một ánh nhìn áp đặt của các nhà đạo diễn, những người đã chọn ở lại phía nào, giống như các nhân vật chính. Đây là lí do vì sao các “đạo diễn”, Georgia, Lorena, Elena, và Jessica, ngoài việc diễn còn có thể nhớ lại và tiết lộ cho chúng ta về nguồn cội của họ, quá khứ của họ và cả những trải nghiệm.

Để làm điều này, Gaglianone và Collizzolli đã sử dụng một sự hòa trộn trong các phong cách quay, từ các cảnh quay nghiệp dư đến một bộ sưu tập các khung hình báo chí. Họ không sợ làm bản hình ảnh, giống như sợ “làm cho đôi bàn tay vấy bẩn”. Họ bám theo 4 nhân vật chính, đứng bên cạnh những người này khi họ leo hàng rào, cất cao giọng để đề ra các luật lệ, đặt câu hỏi về cuộc đời của những người đứng trước họ. Họ đã đi trên quãng đường tuyết phủ nhiều dặm, cho đến khi họ tự nguyện gánh lấy những nỗi lo lắng, khó khăn và sợ hãi của những người nhập cư.

Không có gì ngẫu nhiên và họ cố gắng để hiểu được quan điểm và những khó khăn của những người đã đến đất nước này, thường chỉ như



một điểm dừng trước khi hướng về những điểm đến khác. Có những thái độ quan liêu phức tạp khi những người di dân cần đến trại tị nạn, hỗ trợ y tế, hòa giải văn hóa và ngôn ngữ, bỏ qua việc thông tin về các quyền lợi và nghĩa vụ của họ. Đó là tất cả những gì mà các công dân, các tình nguyện viên, những người làm công tác xã hội và các nhóm hỗ trợ phải đối mặt mỗi ngày, trong sự thinh lặng của các kênh truyền thông xã hội chính thức chỉ tập trung nhiều hơn vào việc khai thác hiện tượng. “Nơi họ cần ở lại” chất vấn chúng ta và kêu nài một lời đáp trả, tìm kiếm những khả năng và giải pháp đơn giản cho những hiện tượng toàn cầu phức tạp. Bộ phim tài liệu cho thấy rằng bằng cách quan sát những người khác, bạn dần

dần nhận ra chính mình trong họ và từng bước chạm đến sự hiệp nhất và vui vẻ. Và bộ phim này cũng nhắc nhở chúng ta rằng điều kiện đầu tiên để không xét đoán đó là quyền được thông tin. Trong cảnh cuối của phim, những phụ nữ này đã nói: “không phải ở đây hay ở đó, chưa từng sống trong quá khứ, thì không thể hiểu trải nghiệm của những người phải rời bỏ đất nước của họ.” Ngày nay, họ đang đứng về phía những người nhập cư và cảm thấy đôi chút lạc lõng khi phải lựa chọn để dừng chân tại “Nơi họ cần ở lại.” Còn chúng ta thì sao?

Sợi chỉ vô tận

Paolo Rumiz

Emilia di Massimo, FMA
emiliadimassimo@libero.it

Sợi chỉ vô tận là câu chuyện về một hành trình tâm linh đã dẫn tác giả Paolo Rumiz đến thăm viếng các Tu Viện Biển Đức, để khám phá lại cội nguồn đích thực của châu Âu.

55

■ **Châu Âu đã ra đời như thế nào**
Ai là người đã cứu Châu Âu chỉ bằng sức mạnh của đức tin, sự khôn ngoan và quan niệm thực hành “cầu nguyện và làm việc”. Đây là cách mà các dân tộc man di đã được Kitô giáo hóa và châu Âu hóa, chỉ bằng sức mạnh duy nhất của lòng hiếu khách vô vị lợi, mẫu gương thinh lặng của đời sống, với một nền văn hóa ngàn năm đã được cứu vớt và nhiều hecta đất bị bỏ hoang nay trở nên trù phú. Họ là những môn đệ của Thánh Biển Đức, vị Thánh bảo trợ của châu Âu. Họ đến từ Norcia và chính họ cũng đã biến các tu viện nên thành trì bảo vệ gìn giữ toàn bộ nền văn minh.

“Tại một châu Âu đang bị công kích bởi sự trở lại của chủ nghĩa dân tộc, tự đóng cửa và từ chối đón tiếp của người cùng khổ, bị chi phối bởi nỗi sợ hãi. Vậy đâu là mục tiêu sứ điệp của Thánh Biển Đức? Sứ điệp đó đặt trọng tâm vào việc lắng nghe, đón tiếp, làm việc, học tập nhằm tán dương Tạo thành mà không phá hủy nó, là niềm vui trỗi dậy từ một sự hiện hữu không chối bỏ tâm linh, nhưng hiểu và sống với sự tròn đầy. Vẫn còn bao nhiêu Kitô hữu đích thực ở một phương Tây đang bị cuốn theo chủ nghĩa duy vật?



55

Văn học



Câu trả lời xuất hiện từ cuộc hành trình, về cơ bản là một sự điều hướng bên trong, khi tiếp xúc với phong cách của đời đan tu, tái khám phá cội nguồn đích thực của châu Âu như đã được tác giả tóm tắt: Một làn gió thơm xuyên qua tàn tích và tôi đã cảm thấy rằng trong thế giới của tôi những từ quan trọng như sự thình lặn, sự cống hiến, tinh thần hy sinh đã bị xóa bỏ hoặc chúng không còn ý nghĩa nữa. Chính từ “Châu Âu” cũng đã bị lạc mất. Các nền tảng của văn hóa Kitô giáo, lòng trắc ẩn và tình liên đới, đã trở thành tội ác. Trên tính mạng của những con người tuyệt vọng, cả một tầng lớp chính trị đã thực hiện các cuộc diễn tập chung về sự tàn

nhẫn. Điều đó chắc chắn sẽ giáng xuống con cái chúng ta, nhưng chúng ta đã không có khả năng nhận ra. Trong thực tế lịch sử, đời sống của các đan sĩ đầu tiên không hề đơn giản: Đế quốc La Mã Phương Tây đã sụp đổ, các vùng lãnh thổ của Ý bị bao vây và tấn công bởi những dân tộc hung bạo và hiếu chiến, nhưng trong hoàn cảnh này, các đan sĩ đã mở ra cho người khác, họ lắng nghe và tiếp đón: họ đã sống tình liên đới, lao động chân tay, học tập, đọc sách và làm việc bác ái. Bằng cách này, họ đã chinh phục được những kẻ xâm lăng và thuyết phục dân man di trở thành Kitô hữu.

Theo cách này, châu Âu đã được sinh ra và cho đến ngày nay đó là định mệnh của nó, Rumiz lập luận – chỉ có thể là một sự hiện diện tiếp đón, hội nhập, liên đới và dân chủ. Đó là những giá trị mà vị trí địa lý của Châu Âu cho thấy. Trên thực tế, ngay trong thời kì đầu, châu Âu đã luôn là điểm đến trong quá trình di trú của những dân tộc đã định cư tại đó, hầu như để nhắc nhở rằng sự cứu rỗi của châu Âu chỉ có thể được đặc trưng bởi sự hiệp nhất, chứ không phải bằng những sợi dây thép gai, cũng không phải bằng những cuộc tranh cãi về việc chinh phục nền dân chủ hoặc việc từ chối nguồn gốc Kitô giáo. Tìm lại được tinh

thần đã hướng dẫn đời sống các đan sĩ và hiểu được những giáo huấn và nguồn cảm hứng cho họ là những điều vẫn còn có sức lôi cuốn cho đến ngày nay. Đó cũng chính là mục tiêu của chuyến hành trình. Tình trạng bối rối của tâm hồn trong cuộc hành trình của tác giả khi dõi theo một quá trình đa ngành cho thấy một lộ trình giáo dục có thể dõi theo và phát triển với những nội dung đã được trình bày trong cuốn sách, đưa ra những so sánh thú vị đối với các vấn đề hiện tại, không mang tính đạo đức và ép buộc.

■ **Các tu viện nơi diễn ra cuộc cách mạng**
Hành trình vô tận mà Paolo Rumiz dẫn dắt người đọc đi vào là đa diện, đã hiện thực hóa qua đời sống trong các tu viện Biển Đức thuộc Kitô giáo Phương Tây. Hành trình này cung cấp cho chúng ta những suy tư chân thực và cay đắng. Cách diễn tả thanh nhã của tác giả dẫn đến việc đặt ra những câu hỏi về hiện tại, nhằm tái khám phá nguồn gốc lịch sử với sự nghiêm túc và say mê, rất đáng ngạc nhiên dưới dạng biểu ngữ của một mệnh lệnh Do Thái: Con người có nghĩa vụ phải hạnh phúc, bởi vì chỉ bằng cách này họ mới làm cho người khác được hạnh phúc. Nỗi buồn xúc phạm đến Thiên Chúa, bởi vì, Thiên Chúa đã chuẩn bị nhiều điều kỳ diệu cho con người tận hưởng. Do đó, niềm vui là một nghĩa vụ, chứ không phải là một quyền lợi. Đó là một thái độ liên kết cách bí ẩn những sợi dây của nền văn minh ngày nay đang bị đe dọa và tàn phai bởi những sự tàn ác mới. Bóng tối của các tu viện thời cổ đại, sự thình lặn, niềm vui cầu nguyện của các đan sĩ, công việc và các mối tương quan nhân bản như để tán dương sự vĩ đại của Thiên Chúa, tạo ra một hành trình đi vào chiều sâu của tâm hồn, mang ý nghĩa tôn giáo với một sắc thái riêng biệt. Trong đó, Rumiz đã nói, “Thánh Biển

Các đan sĩ của thánh Biển Đức đã làm gì nếu không vun trồng đời sống cầu nguyện và làm việc ở các khu vực bị bỏ hoang nhất của Châu Âu và sau đó liên kết lại với nhau bằng một mạng lưới vững chắc?

Đức không phải là một nhà huyền bí, ngay cả khi ngày sống của ngài được đánh dấu bằng kinh nguyện, sự tập trung được hướng về phía con người”. Thật vậy, điều làm cho cuộc sống phong phú thì đặt nền tảng trên những cuộc gặp gỡ với tha nhân, với Lời Chúa. Đó là sự nhân bản hóa cuộc sống. Do đó, các tu viện tỏ lộ cho thấy đó là nơi cách mạng nhất, có ý nghĩa nhất khi các đan sĩ là người khơi dậy để ngọn lửa đức tin bùng cháy lên. Vì thế, cuộc cách mạng trong các tu viện là chân thực, có thể chống

lại bạo lực bằng cách làm việc và cầu nguyện: “Chúng ta phải tìm thấy một sự quân bình mới giữa cầu nguyện và làm việc. Chúng ta phải đảm bảo rằng lời cầu nguyện là học để biết cách nuôi dưỡng công việc. Cùng lúc đó, chúng ta đảm bảo rằng chiều kích phục vụ và hương vị của những việc làm tốt được nuôi dưỡng nhờ lời cầu nguyện”.

Quay trở lại với những dấu tích của Thánh Biển Đức và các môn đệ của Ngài, Rumiz mời chúng ta lấy lại quyền sở hữu những bài học chưa từng có dưới ánh sáng của thời đương đại, ngang qua những điểm dừng của một hành trình dẫn đến cội nguồn của một nền văn minh: nguồn gốc sâu xa của nhân loại chúng ta, trong sự chắc chắn rằng, hơi thở của Thần khí luôn hiện diện trong mỗi con người, nhưng nền văn hóa thống trị đã làm xáo trộn và chế nhạo nó, vô hiệu hóa la bàn của chúng ta, lấy mất định hướng của chúng ta. Nhưng Rum Rumiz khẳng định, vẫn có thể tìm thấy sợi chỉ rối của tâm hồn, để kéo dài những sợi chỉ khác bằng một cử chỉ yêu thương để trả lại cho phù hợp với các giá trị nền tảng của châu Âu, mà nay đã mang tính toàn cầu: đó là sự cần cù, thình lặn, những phát minh, tiếp đón, ca hát và dân chủ giữa các dân tộc.

Trên hành trình

Năm mới, đời sống mới! Chúc mừng tất cả chị em và những người bạn thân yêu! Chúng ta hãy cùng nâng ly chúc mừng với rượu ngon và rượu mới!

Tôi rất vui với đề xuất mà Mẹ Cả và Ban Tổng Cố Vấn gửi đến chúng ta khi mời gọi đảm nhận một hành trình toàn diện bao gồm tất cả, không bỏ sót một điều gì: Lời Chúa, Đoàn sủng Salesien, Giáo hội, xã hội. Thế là tôi cảm nhận mình được bao trùm bởi một đám mây vĩ đại: thời đương đại Chẳng phải là kì diệu lắm sao! Các chị em hãy xem, trong viễn tượng rộng lớn của đề tài thức thời và sâu xa này, các bạn trẻ đang ở đâu? Tôi thực sự không biết phải nói gì trước vô số khả thể của thời hiện đại đang thúc đẩy chúng ta bắt đầu lại sứ mệnh Salesien trong tư cách của một Giáo Hội đi ra.

Tôi tạ ơn Chúa vì chúng ta luôn cảnh tỉnh con người của thời đại này dưới sự sinh động và quản trị của Mẹ Cả và Ban Tổng Cố Vấn cùng với các cộng sự viên, giáo dân và giới trẻ, dù ngay cả khi tôi chưa từng biết họ. Tuy nhiên, tôi vẫn thi hành những đề xuất được gửi đến từ các Linh vực sinh động và các Kinh lý viên. Trong khi đi kinh lý và thăm viếng, họ đã lắng nghe và hướng dẫn chúng ta với con tim tràn đầy sự khôn ngoan và khiêm tốn. Tôi cũng nhân cơ hội này để cảm ơn tất cả mọi người đã can đảm tiến về phía trước với lòng nhiệt tình sống cho sứ mệnh.

Tôi ước muốn diễn tả lòng biết ơn lớn lao đến các Giám tỉnh và các ê-kíp cấp Tỉnh dòng. Với sự trợ giúp của Thiên Chúa, Đức Maria, những người giáo dân, các bạn trẻ và tất cả các chị em. Chính chúng ta đã cam kết cổ vũ cho nền văn hóa ơn gọi trong niềm hy vọng và sự nhiệt tâm như Mẹ Cả mong muốn. Bởi vì, hoa trái sẽ trở sinh.

Vậy là chúng ta có thể bàn về việc sản sinh sự sống, phải không nào? Các chị em thấy không, chúng ta đang tiến bước hướng về Tổng Tu Nghị XXIV như Đức Maria đang tiến về Cana. Mẹ đứng kế bên những người có nhiệm vụ chuẩn bị cho tiệc cưới, Mẹ đón lấy những trực giác của Thần Khí trong Đức Giê-su. Cũng chính Thần Khí này đã thúc đẩy chúng ta tiếp tục tiến bước trên hành trình ơn cứu độ.

Maria, Mẹ của thời đương đại. Mẹ đã hiểu sứ mệnh của Người Con và đã đồng hành với Ngài cho đến cùng. Ngay cả các Đấng Sáng Lập của chúng ta là Don Bosco và Mẹ Mazzarello, khi dễ dạy với sự hướng dẫn của Thần Khí, các ngài đã trực giác được hành trình cứu rỗi cho vô vàn bạn trẻ. Chúng ta sống trong thời đương đại với hương thơm đoàn sủng từ Valdocco và Mornese. Cùng người trẻ, tôi ước muốn bắt đầu hành trình này từng bước một và am hiểu nó trong chiều sâu thực tại. Vì thế, tôi muốn đọc, suy tư cách cá nhân và cùng với cộng thể để chúng ta có thể sống trong một mạng lưới và liên kết hỗ tương lẫn nhau.

Hẹn gặp lại mọi người tại trạm dừng tiếp theo của hành trình này. Nơi ấy, chúng ta có thể kể cho nhau nghe những kinh nghiệm sống của “hành trình chuẩn bị Tổng tu nghị trong đời thường”.

Hẹn gặp lại!
Camilla

Linh đạo Thánh Mẫu Salesien

Các con ưu tiên thuộc về Đức Maria

Trích Diễn văn buổi triều yết đặc biệt của Đức Thánh Giáo Hoàng Phao-lô VI

Nhân dịp Bách Chu Niên của Hội Dòng – 5/7/1972

“Các con rất thân mến trong Chúa Kitô,

Việc cử hành một ngày trọng đại như thế này đối với đời sống của Hội Dòng không chỉ đơn giản là ánh nhìn hồi tưởng về một quá khứ huy hoàng. Chúng ta cần nhìn về tương lai. Hội Dòng của các con liệu có đáp lại lời mời gọi của Giáo hội trong giờ phút đầy sóng gió này không? Bằng những cách nào thức nào sẽ làm cho sức sống cổ xưa của những gốc rễ vững chắc đã được các Đấng thánh Sáng lập của các con vun trồng, tiếp tục nở hoa trong tất cả sự viên mãn của nó?

Về những chất vấn này, chỉ có một câu trả lời duy nhất giải thích được sự phong phú phi thường của quá khứ, cũng như đảm bảo cho sức sống của Hội Dòng các con trong tương lai: đó là Sự thánh thiện.

Nghĩa là các con hãy đảm bảo tính ưu việt của đời sống nội tâm giữa vô vàn sứ vụ giáo dục truyền thông, các hoạt động từ thiện nhằm làm sản sinh Sự Sống, mà không bao giờ sợ hãi rằng, sức năng động tông đồ của các con suy giảm hay các con có thể bị ngăn cản dẫn thân tới cùng để phục vụ những người khác. Điều đó có nghĩa là yêu thích cầu nguyện, khó nghèo, tinh thần hy sinh, thập giá. Điều đó còn có nghĩa là từ phía các con hãy nỗ lực cách đặc biệt để sản sinh trong đời sống các con lòng thương xót và tông đồ, gương sáng thái độ thờ lạy và tình yêu năng động của Đức Maria rất thánh.

Hoặc các con sẽ làm thế nào để duy trì giữa các con sự tươi mát nguyên thủy được đánh dấu bởi đặc tính Maria, mà ở khắp nơi đã tạo nên nét riêng biệt Linh Đạo những người Con Đức Mẹ Phù Hộ. Các con có đặc quyền thuộc về một gia đình tu sĩ hoàn toàn thuộc về Đức Maria và có mọi sự là nhờ Đức Maria.

Chẳng phải Hội Dòng FMA là đài kỷ niệm sống động mà Don Bosco đã muốn xây cho Đức Mẹ, như biểu hiện của lòng biết ơn trường cửu, vì những ơn lành các con đã lãnh nhận được từ nơi Mẹ? Đúng vậy, hỡi các con. Bao lâu các con biết học ở nơi trường của Đức Maria, bấy lâu các con sẽ biết quy hướng tất cả vào Chúa Kitô – Con Chí Thánh của Mẹ; Bao lâu các con còn ngược nhìn lên Mẹ là kiệt tác của Thiên Chúa, mẫu gương và lý tưởng của mọi đời thánh hiến, sự đỡ nâng của mọi hùng khí tông đồ, bấy lâu Hội Dòng của các con sẽ không bao giờ khô cạn nguồn mạch của lòng quảng đại và tự hiến, của đời nội tâm và lòng nhiệt thành, sự thánh thiện và ân sủng, là điều giúp các con trở thành những cộng sự viên cao quý của Chúa Giêsu Kitô, vì phần rỗi những người trẻ. “Ta trao phó chúng con”.

Đây là điều mà Giáo hội mong đợi ở các con. Đừng để những mong đợi này trở nên vô vọng nhưng hãy đáp ứng vượt quá niềm hy vọng của Giáo Hội”.

Hội tam:

- Tôi muốn nỗ lực noi gương những đặc điểm nào của Đức Maria vào thời gian này trong đời sống của tôi
- Tôi ghi nhận lại những giai đoạn chính trong đời tôi để nhận ra sự hiện diện tích của Đức Maria
- Tôi sẽ thực hành thói quen kết thúc ngày sống với lòng biết ơn không chỉ đối với Thiên Chúa mà còn là đối với Đức Maria

“Thời đương đại đặc trưng cho một thách đố cần được nhập cuộc với con tim Tin mừng trong một xã hội đa văn hóa và đa tôn giáo. Một cơ hội để “hiện diện” với cõi lòng để làm nảy sinh những hành động nhân bản, một địa điểm đã được biến đổi thành nơi cư ngụ của Thần Khí.

Nơi Đức Giêsu là độ sâu của bản tính nhân loại và Thiên Chúa. Ngài đã làm việc với đôi tay của con người, suy nghĩ bằng trí thông minh của con người. Ngài đã sống với ý chí của con người và đã yêu mến bằng trái tim của con người trong chính tâm điểm của thực tại riêng.”

(Thư luân lưu 985 chuẩn bị cho TTN XXIV)



Istituto Figlie di Maria Ausiliatrice
Salesiane di Don Bosco

